

Hà Nội, ngày tháng 5 năm 2026

**BẢN TỔNG HỢP Ý KIẾN, TIẾP THU, GIẢI TRÌNH Ý KIẾN GÓP Ý, PHẢN BIỆN XÃ HỘI  
ĐỐI VỚI DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT QUY ĐỊNH CHÍNH SÁCH PHÁT TRIỂN KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO,  
ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ BẢO VỆ QUYỀN SỞ HỮU TRÍ TUỆ TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, cơ quan lập đề xuất chính sách/cơ quan chủ trì soạn thảo đã tổ chức lấy ý kiến, tham vấn/phản biện xã hội đối với dự thảo Nghị quyết của HĐND Thành phố quy định chính sách phát triển khởi nghiệp sáng tạo, đổi mới sáng tạo và bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ trên địa bàn thành phố Hà Nội.

1. Tổng số cơ quan, tổ chức, cá nhân đã gửi xin ý kiến, tham vấn/góp ý, phản biện xã hội và tổng số ý kiến nhận được.

Tổng số ý kiến nhận được: 118 ý kiến, trong đó có 98 ý kiến nhất trí với dự thảo, 20 ý kiến có nội dung đề nghị hoàn thiện đã được ban soạn thảo tiếp thu, giải trình.

2. Kết quả cụ thể như sau:

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
Toàn bộ dự thảo và Báo cáo đánh giá tác động	Sở Y tế (4198/SYT-QLBHYTCNTT ngày 11/5/2026)	Cơ bản nhất trí với sự cần thiết ban hành Nghị quyết và Báo cáo đánh giá tác động kèm theo.	Ghi nhận ý kiến thống nhất của Sở Y tế về sự cần thiết ban hành Nghị quyết.
Điều 8 Điều kiện hỗ trợ đối với dự án, hoạt động đổi		Đề nghị bổ sung, làm rõ đối tượng "cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (các bệnh viện công lập và ngoài công lập)" là nơi trực tiếp nghiên cứu, thử nghiệm, ứng dụng giải pháp đổi mới sáng tạo về y tế số, công nghệ khám chữa bệnh. Đồng thời	Tiếp thu một phần. Rà soát để làm rõ khả năng tham gia của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khi đáp ứng điều kiện là tổ chức có hoạt động đổi mới sáng tạo, thương mại hóa sản phẩm, giải pháp đổi mới sáng tạo hoặc khai thác tài sản trí tuệ. Nội dung ưu tiên đối

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
mới sáng tạo		đề nghị làm rõ ưu tiên đối với giải pháp công nghệ y tế (MedTech), công nghệ kết nối liên thông dữ liệu y tế, hồ sơ sức khỏe điện tử và bệnh án điện tử.	với công nghệ y tế, dữ liệu y tế, hồ sơ sức khỏe điện tử, bệnh án điện tử sẽ được nghiên cứu thể hiện trong văn bản hướng dẫn thực hiện, bảo đảm phù hợp phạm vi điều chỉnh của Nghị quyết.
Điều 9 Mức hỗ trợ dự án, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo		Đề nghị nghiên cứu cơ chế mở, mức trần hỗ trợ cao hơn đối với dự án công nghệ y tế, thiết bị y khoa, phần mềm chẩn đoán AI, PACS/RIS, công nghệ sinh học có tác động sâu rộng đến sức khỏe cộng đồng do chi phí R&D, kiểm định chất lượng, thử nghiệm lâm sàng, đánh giá bảo mật an toàn thông tin lớn.	Ghi nhận, nghiên cứu trong quá trình hoàn thiện quy định về mức hỗ trợ cụ thể trong văn bản hướng dẫn thực hiện. Mức hỗ trợ từ ngân sách cần bảo đảm nguyên tắc có trần tối đa, căn cứ khả năng cân đối ngân sách, hồ sơ hợp lệ, tính khả thi, hiệu quả kinh tế - xã hội và quy định pháp luật về ngân sách nhà nước, khoa học và công nghệ. Đối với dự án chuyên ngành y tế có chi phí lớn, cơ quan soạn thảo sẽ cân nhắc tiêu chí ưu tiên và cơ chế đặt hàng/giao nhiệm vụ hoặc hỗ trợ theo chương trình, nhiệm vụ phù hợp.
Điều 12 Hỗ trợ đánh giá, hoàn thiện sản phẩm và tạo cơ sở sử dụng trong mua sắm công		Đề nghị bổ sung yêu cầu cơ quan, đơn vị nơi thử nghiệm giải pháp đổi mới sáng tạo chuyên ngành y tế phải có cam kết, thỏa thuận chặt chẽ về bảo mật dữ liệu người bệnh, tuân thủ quy định về an toàn thông tin y tế trong suốt quá trình thử nghiệm và đánh giá.	Tiếp thu. Rà soát, bổ sung nguyên tắc bảo mật dữ liệu, an toàn thông tin, an toàn người bệnh và tuân thủ pháp luật chuyên ngành trong quá trình thử nghiệm, đánh giá, hoàn thiện sản phẩm, nhất là đối với giải pháp đổi mới sáng tạo trong lĩnh vực y tế. Có thể thể hiện tại điều về lựa chọn, đánh giá hoạt động hỗ trợ, trách nhiệm của đối tượng được hỗ trợ hoặc quy định chi tiết do UBND Thành phố ban hành.
Điều 19 Hỗ trợ định giá tài sản trí tuệ		Đề nghị bổ sung cụm từ "Y tế, Dược phẩm và Trang thiết bị y tế" vào nhóm tài sản trí tuệ ưu tiên hỗ trợ định giá; nêu các phức đồ điều trị, hệ thống phần mềm quản lý bệnh án, kết quả nghiên cứu y khoa, bào chế dược phẩm từ bệnh viện, trường đại học y có tiềm năng thương mại hóa nhưng còn vướng mắc trong định giá tài sản vô hình.	Tiếp thu, nghiên cứu bổ sung hoặc làm rõ trong nhóm tài sản trí tuệ thuộc lĩnh vực y tế, dược phẩm, trang thiết bị y tế khi đáp ứng điều kiện về xác lập quyền, khả năng khai thác, thương mại hóa và phù hợp phạm vi hỗ trợ của Nghị quyết.

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
Chương VI Tổ chức thực hiện; lựa chọn và đánh giá		Đề nghị đối với dự án, chương trình đổi mới sáng tạo thuộc lĩnh vực chuyên ngành y tế, cơ quan chủ trì bắt buộc lấy ý kiến chuyên môn hoặc mời đại diện Sở Y tế tham gia Hội đồng chuyên gia, Hội đồng nghiệm thu để bảo đảm tính an toàn, khả thi và phù hợp tiêu chuẩn y khoa.	Tiếp thu. Rà soát quy định về lựa chọn, đánh giá hoạt động hỗ trợ theo hướng cơ quan chủ trì được mời cơ quan quản lý chuyên ngành, chuyên gia chuyên môn tham gia hội đồng/tổ chuyên gia hoặc lấy ý kiến bằng văn bản đối với nội dung thuộc lĩnh vực chuyên ngành, trong đó có y tế, nhằm bảo đảm an toàn, khả thi, phù hợp quy chuẩn, tiêu chuẩn chuyên ngành.
	UBND phường Giảng Võ (932/UBND-VHXXH ngày 12/5/2026)	Cơ bản nhất trí với dự thảo Nghị quyết.	
Điều 9 Mức hỗ trợ dự án khởi nghiệp sáng tạo		Đề xuất nâng mức hỗ trợ tại Điểm a, b Khoản 1 Điều 9: (i) hỗ trợ tối đa 100% chi phí gói hỗ trợ dự án khởi nghiệp sáng tạo ở giai đoạn tiền ươm tạo, không quá 50 triệu đồng/dự án; (ii) hỗ trợ tối đa 75% chi phí gói hỗ trợ dự án khởi nghiệp sáng tạo ở giai đoạn ươm tạo, không quá 100 triệu đồng/dự án.	Tiếp thu, rà soát. Cơ quan soạn thảo sẽ đối chiếu với định hướng chính sách kế thừa từ Nghị quyết số 35/2025/NQ-HĐND, khả năng cân đối ngân sách và quy định về mức hỗ trợ tối đa để hoàn thiện mức hỗ trợ đối với giai đoạn tiền ươm tạo, ươm tạo trong dự thảo hoặc văn bản quy định chi tiết.
Chương về hỗ trợ ươm tạo, phát triển hệ sinh thái đổi mới sáng tạo	Công ty Cổ phần Trung tâm Đổi mới sáng tạo Hà Nội	Đề nghị bổ sung một điều quy định Công ty Cổ phần Trung tâm Đổi mới sáng tạo Hà Nội tổ chức chương trình ươm tạo nhằm giải quyết điểm nghẽn, bài toán lớn của Thành phố; kết nối cơ quan quản lý nhà nước để đưa kết quả chương trình ươm tạo vào áp dụng thông qua cơ chế đặt hàng theo Luật Đấu thầu.	Tiếp thu một phần. Nội dung đề xuất phù hợp định hướng phát triển hệ sinh thái đổi mới sáng tạo gắn với bài toán lớn của Thành phố. Tuy nhiên, cần rà soát cơ sở pháp lý về thẩm quyền giao nhiệm vụ, cơ chế lựa chọn tổ chức cung cấp dịch vụ và nguyên tắc cạnh tranh, minh bạch; không quy định cứng một doanh nghiệp là đầu mối duy nhất nếu chưa đủ căn cứ pháp lý. Ban soạn thảo nghiên cứu thể hiện theo hướng giao UBND Thành phố quy định chi tiết hoặc tổ chức lựa chọn đơn vị thực hiện theo quy định pháp luật.
Về dự thảo Tờ	Sở Tài chính (văn bản số 7820/STC-KGVX ngày	Khoản 1 Mục VII dự thảo có nội dung: “Nguồn kinh phí thi hành Nghị quyết được bố trí từ ngân	Tiếp thu. Ban soạn thảo đã chỉnh sửa lại các nội dung này trong dự thảo Tờ trình

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
trình UBND thành phố	22/5/2026)	<p>sách nhà nước lĩnh vực khoa học và công nghệ. Theo Nghị quyết 57-NQ/TW, các địa phương phân đầu bố trí 3% tổng chi NSNN cho khoa học và công nghệ, đối với thành phố Hà Nội 3% chi NSNN rất lớn. Theo khái toán, dự kiến nguồn lực để thực hiện Nghị quyết này ước khoảng 90 tỷ/năm. Thành phố có thể đáp ứng được nhu cầu thực hiện các cơ chế, chính sách quy định tại Nghị quyết này”.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Năm 2026, Thành phố bố trí ngân sách nhà nước lĩnh vực khoa học và công nghệ là 4% tổng chi ngân sách nhà nước, do đó Sở Tài chính đề nghị Sở Khoa học và Công nghệ điều chỉnh lại nội dung này.</li> <li>- Theo bảng thuyết minh dự kiến nguồn lực thực hiện chính sách trong giai đoạn 2026-2030 là 90-143 tỷ đồng/năm, trong đó nguồn ngân sách nhà nước là 66-104 tỷ đồng/năm. Sở Tài chính đề nghị Sở Khoa học và Công nghệ điều chỉnh nội dung này cho phù hợp.</li> </ul>	
Về dự thảo Nghị quyết của HĐND thành phố		<p>(1) Khoản 6 Điều 5 dự thảo Nghị quyết quy định: “6. Tổ chức, cá nhân nhận hỗ trợ phải hoàn trả kinh phí đã được hỗ trợ trong các trường hợp: a) Sử dụng kinh phí sai mục đích;...”. Sở Tài chính đề nghị Sở Khoa học và Công nghệ nghiên cứu quy định cụ thể hoàn trả toàn bộ hay một phần kinh phí đã được hỗ trợ.</p> <p>(2) Khoản 5 Điều 4 dự thảo quy định: “Không hỗ trợ trùng lặp với các chính sách hỗ trợ khác từ ngân sách; không thực hiện hỗ trợ mang tính</p>	Tiếp thu. Trong dự thảo đã lược bỏ nội dung này. Ban soạn thảo sẽ nghiên cứu để đưa vào văn bản quy định chi tiết của UBND Thành phố

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		bao cấp kéo dài; bảo đảm môi trường cạnh tranh bình đẳng, lành mạnh giữa các tổ chức, cá nhân”. Khoản 3 Điều 5 Dự thảo quy định: “Không hỗ trợ trùng lặp đối với cùng một nội dung chi đã được ngân sách nhà nước hỗ trợ từ chương trình, đề án, nhiệm vụ hoặc chính sách khác”.	
Phụ lục I	Trung tâm Phục vụ hành chính công (1147/TTPVHCC-VP ngày 18/5/2026)	<p>Trình tự, thủ tục hỗ trợ cá nhân, nhóm cá nhân, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo</p> <p>- Hiện nay, nội dung trình tự, thủ tục hỗ trợ cá nhân, nhóm cá nhân, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo đã được Thành phố công bố thủ tục hành chính đặc thù “Thủ tục hỗ trợ cá nhân, nhóm cá nhân, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo” theo Nghị quyết số 35/2025/NQ-HĐND ngày 29/9/2025 của HĐND Thành phố về quy định cơ chế, chính sách về đầu tư, hỗ trợ phát triển hệ sinh thái đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo của thành phố Hà Nội.</p> <p>Đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát, làm rõ quy định tại Điều 32. Điều khoản thi hành về hiệu lực thi hành của Nghị quyết số 35/2025/NQ-HĐND để tránh chồng chéo quy định.</p> <p>- Về thành phần hồ sơ tại Mục 1:</p> <p>+ Tại điểm a, b Mục 1 quy định: “Đơn đề nghị hỗ trợ (theo mẫu số 01-ĐĐN kèm theo Nghị quyết này)”; “Thuyết minh đề xuất hỗ trợ (theo mẫu số 02-KNST kèm theo Nghị quyết này)”. Tuy nhiên, dự thảo Nghị quyết chưa kèm theo mẫu số 01- ĐĐN và mẫu số 02-KNST để làm cơ</p>	Tiếp thu, chỉnh sửa vào dự thảo Quyết định chi tiết của UBND Thành phố

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		<p>sở rà soát, đánh giá tính đầy đủ, phù hợp của hồ sơ. Đề nghị bổ sung các biểu mẫu kèm theo dự thảo Nghị quyết.</p> <p>+ Tại điểm c Mục 1 quy định “Tài liệu minh chứng kèm theo”, tuy nhiên chưa quy định cụ thể loại tài liệu minh chứng áp dụng đối với từng nội dung hỗ trợ. Đề nghị làm rõ thành phần tài liệu minh chứng tương ứng để thuận lợi trong quá trình tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính.</p> <p>- Về việc đánh giá, xét duyệt hồ sơ đề xuất hỗ trợ tại Mục 2: Dự thảo đang sử dụng đồng thời đơn vị tính thời gian là “ngày” và “ngày làm việc”. Đề nghị xem xét điều chỉnh theo hướng thống nhất một đơn vị tính thời gian trong toàn bộ quy trình nhằm tạo thuận lợi trong quá trình thực hiện. Trường hợp vẫn sử dụng đồng thời hai đơn vị tính thời gian nêu trên thì khi công bố thủ tục hành chính phải quy định cụ thể tổng thời gian giải quyết theo cả “ngày” và “ngày làm việc”.</p>	
Phụ lục II		<p>- Tại Mục 2 quy định: “... gửi hồ sơ đăng ký nhu cầu hỗ trợ đến cơ quan đầu mối của Thành phố”. Đề nghị làm rõ “cơ quan đầu mối của Thành phố” là cơ quan, đơn vị nào và thống nhất cách gọi xuyên suốt trong toàn bộ trình tự, thủ tục (tương tự với điểm a, b, c Mục 3; điểm a, c Mục 4; điểm a Mục 5; điểm b Mục 7; điểm a Mục 8 tại Phụ lục II).</p> <p>- Về thành phần hồ sơ tại điểm b Mục 2:</p>	Tiếp thu, chỉnh sửa vào dự thảo Quyết định chi tiết của UBND Thành phố

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		<p>+ Tại điểm b.1 quy định “Văn bản đăng ký nhu cầu hỗ trợ”, tuy nhiên chưa có biểu mẫu kèm theo. Đề nghị bổ sung mẫu để bảo đảm thống nhất trong quá trình thực hiện.</p> <p>+ Tại điểm b.5 quy định “Tài liệu khác có liên quan, nếu có”, đề nghị làm rõ phạm vi, nội dung tài liệu liên quan để tránh phát sinh yêu cầu bổ sung hồ sơ ngoài quy định.</p> <p>+ Tại điểm c mục 4 quy định: “Kết quả đánh giá, lựa chọn là căn cứ để cơ quan đầu mối của Thành phố phê duyệt hoặc trình cấp có thẩm quyền phê duyệt...”. Đề nghị làm rõ “cấp có thẩm quyền” là cơ quan, đơn vị nào.</p> <p>+ Về thời gian giải quyết: Hiện dự thảo chỉ quy định thời gian tại Mục 3. Tiếp nhận, rà soát hồ sơ”, các bước còn lại trong quy trình chưa quy định thời gian thực hiện, dẫn đến chưa bảo đảm đầy đủ yêu tố về thời gian giải quyết thủ tục hành chính theo quy định. Đề nghị bổ sung thời gian thực hiện đối với toàn bộ các bước trong quy trình.</p>	
Phụ lục III		<p>- Về thành phần hồ sơ tại Mục 3:</p> <p>+ Tại điểm a quy định “Đơn đề nghị hỗ trợ”, tuy nhiên chưa có biểu mẫu kèm theo. Đề nghị bổ sung mẫu đơn tương ứng</p> <p>+ Tại điểm g quy định “Tài liệu khác có liên quan, nếu có”, đề nghị quy định cụ thể để làm căn cứ thực hiện.</p> <p>- Về thời gian giải quyết:</p> <p>Dự thảo mới quy định thời gian tại Mục 4. Tiếp</p>	Tiếp thu, chỉnh sửa vào dự thảo Quyết định chi tiết của UBND Thành phố

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		<p>nhận, rà soát hồ sơ, các bước còn lại chưa quy định thời gian thực hiện, do đó chưa bảo đảm đầy đủ yếu tố về thời gian giải quyết thủ tục hành chính. Đề nghị bổ sung quy định thời gian đối với toàn bộ trình tự thực hiện.</p> <p>- Tại Mục 6 quy định: "... trình Ủy ban nhân dân Thành phố hoặc cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định phê duyệt hỗ trợ". Đề nghị làm rõ "cấp có thẩm quyền" là cơ quan, đơn vị nào.</p>	
Phụ lục IV		<p>- Về thành phần hồ sơ:</p> <p>+ Tại điểm a quy định "Đơn đề nghị hỗ trợ", tuy nhiên chưa có biểu mẫu kèm theo dự thảo Nghị quyết. Đề nghị bổ sung mẫu để bảo đảm đầy đủ căn cứ rà soát thủ tục hành chính.</p> <p>+ Tại điểm h quy định "Tài liệu khác có liên quan, nếu có", đề nghị quy định cụ thể thành phần tài liệu liên quan.</p> <p>- Về thời gian giải quyết:</p> <p>Dự thảo mới quy định thời gian tại Mục 4. Tiếp nhận, rà soát hồ sơ, các bước còn lại chưa quy định thời gian thực hiện, do đó chưa bảo đảm đầy đủ yếu tố về thời gian giải quyết thủ tục hành chính. Đề nghị bổ sung quy định thời gian đối với toàn bộ trình tự thực hiện.</p> <p>- Tại mục 6 quy định: "... trình Ủy ban nhân dân Thành phố hoặc cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định phê duyệt hỗ trợ". Đề nghị làm rõ "cấp có thẩm quyền" là cơ quan, đơn vị nào để bảo đảm thuận lợi trong quá trình tổ chức thực hiện.</p>	Tiếp thu, chỉnh sửa vào dự thảo Quyết định chi tiết của UBND Thành phố

<b>CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN</b>	<b>CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN</b>	<b>NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN</b>	<b>NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH</b>
Toàn bộ dự thảo; sự cần thiết ban hành Nghị quyết	UBND xã Phù Đổng (2255/UBND-VHXH ngày 14/5/2026)	Cơ bản thống nhất với nội dung dự thảo; thống nhất cao với việc ban hành Nghị quyết nhằm cụ thể hóa Luật Thủ đô năm 2026, tạo cơ sở pháp lý thúc đẩy khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo và bảo vệ tài sản trí tuệ, góp phần phát triển kinh tế - xã hội bền vững trên địa bàn Thành phố và cấp cơ sở.	
Chính sách hỗ trợ đổi mới sáng tạo và bảo vệ thương hiệu nông sản, sản phẩm làng nghề		Đề nghị bổ sung hoặc làm rõ hơn cơ chế hỗ trợ đặc thù cho doanh nghiệp, hợp tác xã tại các vùng nông thôn, làng nghề trong việc tiếp cận chính sách hỗ trợ về đổi mới sáng tạo và bảo vệ thương hiệu nông sản, sản phẩm làng nghề.	Tiếp thu. Ban soạn thảo rà soát, làm rõ trong các chính sách hỗ trợ phát triển hệ sinh thái đổi mới sáng tạo, hỗ trợ xác lập, quản lý, khai thác và bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ đối với sản phẩm nông nghiệp, sản phẩm OCOP, sản phẩm làng nghề, nhãn hiệu tập thể, nhãn hiệu chứng nhận, chỉ dẫn địa lý gắn với địa danh của Thành phố; bảo đảm phù hợp phạm vi điều chỉnh và điều kiện hỗ trợ của Nghị quyết.
Trình tự, thủ tục tiếp cận chính sách hỗ trợ		Đề nghị đơn giản hóa tối đa quy trình, thủ tục hành chính để tổ chức, cá nhân dễ dàng tiếp cận chính sách, nhất là đối với các đối tượng ở cấp cơ sở.	Tiếp thu. Ban soạn thảo tiếp tục rà soát Phụ lục quy trình và các điều khoản về tổ chức thực hiện theo hướng công khai, minh bạch, đơn giản hóa hồ sơ, tăng cường tiếp nhận, xử lý trên môi trường số, hậu kiểm theo kết quả đầu ra; không đặt thêm thành phần hồ sơ, điều kiện, thủ tục không cần thiết, tạo thuận lợi cho tổ chức, cá nhân ở cấp cơ sở tiếp cận chính sách.
Bố cục và kỹ thuật soạn thảo văn bản		Đánh giá dự thảo được xây dựng khoa học, bố cục chặt chẽ, ngôn ngữ diễn đạt rõ ràng, phù hợp với quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.	Ghi nhận ý kiến đánh giá của UBND xã Phù Đổng; tiếp tục rà soát kỹ thuật trình bày, bố cục, ngôn ngữ và căn cứ pháp lý để hoàn thiện hồ sơ trình theo quy định.
Toàn bộ hồ sơ dự thảo Nghị quyết	Ban Quản lý các khu công nghệ cao và khu công nghiệp thành phố	Nhận định hồ sơ dự thảo Nghị quyết cơ bản đã bao quát các nhóm chính sách quan trọng về phát triển khởi nghiệp sáng tạo, đổi mới sáng	Ghi nhận ý kiến đánh giá của Ban Quản lý. Ban soạn thảo tiếp tục rà soát để hoàn thiện hồ sơ theo hướng bảo đảm tính bao quát, có trọng tâm, có điều kiện hỗ

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	Hà Nội (/CNCCN-KHCN, tháng 5/2026)	tạo, bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ, định giá, khai thác và phát triển thị trường tài sản trí tuệ; chính sách được thiết kế theo hướng có điều kiện, có mức hỗ trợ tối đa, có sản phẩm đầu ra, không hỗ trợ trùng lặp và có cơ chế kiểm tra, giám sát.	trợ, có sản phẩm đầu ra và cơ chế kiểm tra, giám sát phù hợp.
Tên Nghị quyết và tên gọi trong hồ sơ		Đề nghị rà soát, thống nhất tên gọi Nghị quyết trong toàn bộ hồ sơ do giữa dự thảo Nghị quyết, Công văn xin ý kiến, Tờ trình và Bản thuyết minh đang có cách diễn đạt chưa thống nhất.	Tiếp thu. Ban soạn thảo rà soát, thống nhất tên gọi Nghị quyết và tên gọi trong toàn bộ hồ sơ, bảo đảm phù hợp phạm vi điều chỉnh, thẩm quyền được giao và thống nhất giữa dự thảo Nghị quyết, Tờ trình, Bản thuyết minh, Báo cáo đánh giá tác động và các tài liệu liên quan.
Điều 4. Nguyên tắc hỗ trợ		Đề xuất bổ sung nguyên tắc ưu tiên hỗ trợ các hoạt động đổi mới sáng tạo, nghiên cứu phát triển, thử nghiệm và thương mại hóa công nghệ tại khu công nghệ cao, khu công nghiệp, cụm liên kết ngành và trung tâm đổi mới sáng tạo của Thành phố.	Tiếp thu, nghiên cứu chỉnh lý. Ban soạn thảo rà soát Điều 4 và các điều về tiêu chí ưu tiên theo hướng làm rõ việc ưu tiên hỗ trợ hoạt động đổi mới sáng tạo, R&D, thử nghiệm, thương mại hóa công nghệ tại khu công nghệ cao, khu công nghiệp, cụm liên kết ngành, trung tâm đổi mới sáng tạo, bảo đảm phù hợp mục tiêu phát triển hệ sinh thái đổi mới sáng tạo của Thành phố.
Điều 8. Đối tượng, điều kiện hỗ trợ dự án, hoạt động đổi mới sáng tạo		Đề nghị làm rõ tiêu chí về địa bàn của chủ thể thụ hưởng: trường hợp tổ chức, doanh nghiệp không trên địa bàn Thành phố nhưng có dự án, hoạt động đổi mới sáng tạo triển khai trên địa bàn Thành phố; hoặc tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn Thành phố nhưng dự án, hoạt động đổi mới sáng tạo triển khai ngoài địa bàn Thành phố có thuộc đối tượng hỗ trợ hay không.	Tiếp thu. Ban soạn thảo rà soát quy định về đối tượng áp dụng, điều kiện hỗ trợ và tiêu chí địa bàn theo hướng ưu tiên bảo đảm nguồn lực ngân sách Thành phố phục vụ dự án, hoạt động đổi mới sáng tạo triển khai trên địa bàn Thành phố, có đóng góp cho phát triển kinh tế - xã hội, hệ sinh thái đổi mới sáng tạo và tài sản trí tuệ của Hà Nội; đồng thời tránh cách hiểu mở rộng không phù hợp mục tiêu chính sách.
Điều 8. Tiêu chí ưu tiên hỗ trợ		Đề xuất bổ sung tiêu chí ưu tiên đối với dự án, hoạt động đổi mới sáng tạo đang và sẽ đăng ký triển khai tại các khu công nghệ cao, khu công	Tiếp thu, nghiên cứu bổ sung vào nhóm tiêu chí ưu tiên. Ban soạn thảo rà soát đề thể hiện theo hướng ưu tiên các dự án, hoạt động đổi mới sáng tạo triển khai

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		nghệ thông tin tập trung, trung tâm đổi mới sáng tạo, vườn ươm thuộc Thành phố quản lý.	tại khu công nghệ cao, khu công nghệ thông tin tập trung, trung tâm đổi mới sáng tạo, vườn ươm và hạ tầng hỗ trợ đổi mới sáng tạo thuộc phạm vi quản lý của Thành phố.
Điều 11. Xúc tiến đầu tư, kết nối giao dịch và phát triển thị trường khoa học và công nghệ		Đề xuất bổ sung cơ chế kết nối doanh nghiệp trong khu công nghiệp với startup và viện nghiên cứu; cơ chế kết nối công nghệ với doanh nghiệp sản xuất hoặc đặt hàng đổi mới sáng tạo từ doanh nghiệp trong khu công nghiệp.	Tiếp thu. Ban soạn thảo nghiên cứu bổ sung nội dung kết nối doanh nghiệp sản xuất, doanh nghiệp trong khu công nghiệp, khu công nghệ cao với doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, viện nghiên cứu, trường đại học; khuyến khích cơ chế đặt hàng bài toán đổi mới sáng tạo, thử nghiệm giải pháp công nghệ và kết nối cung - cầu công nghệ theo quy định pháp luật.
Điều 13. Cơ chế tái đầu tư cho khởi nghiệp sáng tạo		Đề nghị làm rõ tiêu chí xác định “doanh nghiệp đã trưởng thành từ hệ sinh thái đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo của Thành phố” hoặc giao UBND Thành phố quy định chi tiết để bảo đảm công khai, thuận lợi cho thẩm định, kiểm tra, giám sát.	Tiếp thu. Ban soạn thảo rà soát Điều 13 theo hướng bổ sung tiêu chí nhận diện hoặc giao UBND Thành phố quy định chi tiết tiêu chí xác định doanh nghiệp đã trưởng thành từ hệ sinh thái đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo của Thành phố, bảo đảm có căn cứ áp dụng, thẩm định và giám sát.
Điều 13. Cơ chế tái đầu tư cho khởi nghiệp sáng tạo		Đề nghị bổ sung doanh nghiệp công nghệ cao, doanh nghiệp FDI, doanh nghiệp sản xuất lớn trong khu công nghiệp vào nhóm được khuyến khích đặt hàng công nghệ, hỗ trợ startup, mở phòng lab dùng chung, đầu tư quỹ đổi mới sáng tạo doanh nghiệp.	Tiếp thu, nghiên cứu để cụ thể hóa vào chính sách
Điều 31. Tổ chức thực hiện; cơ chế phối hợp		Đề nghị bổ sung hoặc giao UBND Thành phố quy định rõ cơ chế phối hợp giữa Sở Khoa học và Công nghệ với các sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp công lập, UBND cấp xã và cơ quan, tổ chức có liên quan; làm rõ vai trò phối hợp của Ban Quản lý trong triển khai thực hiện.	Tiếp thu. Ban soạn thảo rà sẽ quy định chi tiết quy chế phối hợp trong văn bản quy định chi tiết.
Bản thuyết minh;		Đề xuất bổ sung đánh giá nhu cầu đổi mới công	Tiếp thu. Ban soạn thảo bổ sung, hoàn thiện Bản

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
đánh giá nhu cầu thực tiễn		nghệ trong doanh nghiệp khu công nghiệp; R&D nội bộ; liên kết startup - doanh nghiệp sản xuất; thử nghiệm công nghệ; chuyên đổi số công nghiệp, công nghiệp xanh và đổi mới sáng tạo trong chuỗi cung ứng.	thuyết minh và Báo cáo đánh giá tác động theo hướng làm rõ nhu cầu đổi mới công nghệ của doanh nghiệp sản xuất, doanh nghiệp khu công nghiệp; nhu cầu R&D nội bộ, chuyên đổi số công nghiệp, công nghiệp xanh, thử nghiệm công nghệ và liên kết startup - doanh nghiệp sản xuất - viện, trường.
Thẻ thức hồ sơ		Đề nghị rà soát, hoàn thiện toàn bộ thẻ thức, lỗi chính tả, lỗi đánh máy và các thông tin còn để trống trong Tờ trình, Bản thuyết minh, Báo cáo đánh giá tác động và Bản đánh giá thủ tục hành chính trước khi trình cấp có thẩm quyền.	Tiếp thu. Ban soạn thảo rà soát toàn bộ hồ sơ về thẻ thức, kỹ thuật trình bày, lỗi chính tả, lỗi đánh máy, thông tin còn để trống và tính thống nhất giữa các tài liệu trước khi trình cấp có thẩm quyền.
Toàn bộ dự thảo Nghị quyết	Thanh tra Thành phố Hà Nội (/TTTP-NV4, tháng 5/2026)	Về cơ bản nhất trí nội dung dự thảo Nghị quyết.	Ghi nhận ý kiến cơ bản thống nhất của Thanh tra Thành phố.
Thẻ thức, kỹ thuật trình bày dự thảo Nghị quyết		Đề nghị rà soát, chỉnh sửa thẻ thức, kỹ thuật trình bày dự thảo Nghị quyết cho phù hợp với quy định tại Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ, được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025.	Tiếp thu. Ban soạn thảo rà soát thẻ thức, kỹ thuật trình bày dự thảo Nghị quyết và hồ sơ liên quan theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và văn bản hướng dẫn thi hành, trong đó có Nghị định số 78/2025/NĐ-CP và Nghị định số 187/2025/NĐ-CP.
Trích yếu, tên gọi dự thảo Nghị quyết		Đề nghị rà soát, xem xét bỏ cụm từ “Thực hiện điểm b khoản 2 Điều 18 Luật Thủ đô số 02/2026/QH16” trong phần trích yếu của dự thảo Nghị quyết.	Tiếp thu, rà soát. Ban soạn thảo nghiên cứu chỉnh lý phần trích yếu, tên gọi và căn cứ của dự thảo Nghị quyết theo hướng bảo đảm đúng thể thức văn bản quy phạm pháp luật, ngắn gọn, thống nhất với phạm vi điều chỉnh; nội dung căn cứ pháp lý sẽ được thể hiện tại phần căn cứ ban hành hoặc thuyết minh hồ sơ khi cần thiết.
	Liên hiệp các hội Khoa học Kỹ thuật Hà Nội	Đề Nghị quyết thực sự “đi vào cuộc sống”, dự thảo cần được chỉnh lý theo hướng ít quy định	Tiếp thu. Cơ quan soạn thảo thống nhất với định hướng giảm quy định chung, tăng tiêu chí đánh giá

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		<p>chung hơn, nhiều tiêu chí đo được hơn; ít hỗ trợ đầu vào hơn, nhiều hỗ trợ đầu ra và thị trường hơn. Kinh nghiệm quốc tế cho thấy chính sách thành công thường đi theo các nấc rất rõ: ươm tạo - thử nghiệm - thương mại hóa - mở rộng thị trường; đồng thời gắn chặt với IP, mua sắm công và cơ chế một cửa hỗ trợ.</p>	<p>theo kết quả đầu ra, gắn hỗ trợ với thử nghiệm, thương mại hóa, mở rộng thị trường, bảo vệ và khai thác tài sản trí tuệ. Dự thảo đã được rà soát, chỉnh lý theo hướng hỗ trợ theo chuỗi từ ươm tạo, thử nghiệm, hoàn thiện sản phẩm đến thương mại hóa và phát triển thị trường. Các tiêu chí đo lường cụ thể, quy trình một cửa, phương thức lựa chọn, nghiệm thu, hậu kiểm và cơ chế phối hợp trong mua sắm công sẽ được nghiên cứu, quy định tại văn bản quy định chi tiết của Ủy ban nhân dân Thành phố</p>
		<p>Thứ nhất, cần thống nhất và thu hẹp phạm vi điều chỉnh cho thật chuẩn. Hiện dự thảo dùng đồng thời các khái niệm “khởi nghiệp sáng tạo”, “đổi mới sáng tạo”, “bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ” và “phát triển tài sản trí tuệ”. Đây đều là các nội dung đúng, nhưng nếu không được xâu chuỗi bằng một khung logic chặt chẽ thì rất dễ dẫn đến dàn trải và trùng lặp chính sách. Đề nghị chỉnh lại theo trục chính: (i) hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo; (ii) hỗ trợ đổi mới sáng tạo của doanh nghiệp, tổ chức; (iii) hỗ trợ đăng ký, bảo hộ, khai thác và phát triển tài sản trí tuệ.</p>	<p>Tiếp thu. Ban soạn thảo đã rà soát lại Điều 1 về phạm vi điều chỉnh và bố cục các chương, điều để bảo đảm thống nhất theo 03 nhóm chính sách nêu trên.</p>
		<p>Thứ hai, phải lượng hóa điều kiện và mức hỗ trợ, tránh quy định “mở” quá mức. Một số cụm từ trong dự thảo còn khá rộng như “sản phẩm tiềm năng”, “đổi mới sáng tạo”, “có hiệu quả dự kiến”, “có khả năng ứng dụng”, “phù hợp với định hướng thị trường”... Nếu</p>	<p>Việc lựa chọn đối tượng, dự án, hoạt động được hỗ trợ căn cứ vào mức độ sẵn sàng công nghệ, tính sáng tạo, khả năng ứng dụng, thương mại hóa, năng lực thực hiện, nguồn lực đối ứng, tác động thị trường, tác động xã hội, khả năng tạo tài sản trí tuệ và sản phẩm đầu ra. Ủy ban nhân dân Thành phố quy định chi tiết</p>

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		<p>không có thang đánh giá cụ thể, việc xét chọn sẽ phụ thuộc nhiều vào cảm tính. Đề nghị bổ sung tiêu chí định lượng theo từng nhóm: (1) Mức độ sẵn sàng công nghệ; (2) Mức độ sáng tạo; (3) Mức độ hoàn thiện hồ sơ pháp lý; (4) Năng lực đối ứng của doanh nghiệp; (5) Khả năng thương mại hóa; (6) Tác động thị trường hoặc tác động xã hội; (7) Khả năng tạo tài sản trí tuệ, doanh thu, việc làm hoặc sản phẩm đầu ra.</p>	<p>tiêu chí, thang điểm, hồ sơ chứng minh và quy trình đánh giá đối với từng nội dung hỗ trợ.</p>
		<p>Thứ ba, cần chuyển từ hỗ trợ “hành chính” sang hỗ trợ “theo vòng đời dự án”.</p> <p>Dự thảo hiện có nhiều cấu phần tốt, nhưng nên tổ chức lại theo vòng đời: Tiên ươm tạo → Ươm tạo → Thử nghiệm/Pilot → Hoàn thiện sản phẩm → Thương mại hóa → Mở rộng thị trường → Bảo hộ và khai thác tài sản trí tuệ.</p> <p>Đặc biệt, Điều 12 về “hỗ trợ đánh giá, hoàn thiện và tạo cơ sở sử dụng sản phẩm trong hoạt động mua sắm công” là điểm rất đáng giá, nhưng cần làm mạnh hơn nữa: nên thiết kế như một cơ chế thử nghiệm chính sách/sandbox mua sắm công, có đầu mối rõ ràng, thời hạn rõ ràng, trách nhiệm rõ ràng và tiêu chí ra quyết định rõ ràng.</p> <p>Kinh nghiệm của nước ngoài cho thấy mua sắm công đổi mới không chỉ là đặt hàng, mà là một công cụ mở thị trường cho giải pháp mới; cần có chương trình mua sắm tiên thương mại để giúp khu vực công tiếp cận ý tưởng mới, hỗ trợ doanh</p>	<p>Tiếp thu. Dự thảo đã được chỉnh lý theo hướng hỗ trợ theo vòng đời dự án, gồm: hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo; hỗ trợ sử dụng hạ tầng, cơ sở vật chất dùng chung; hỗ trợ thử nghiệm, đánh giá, hoàn thiện sản phẩm, giải pháp đổi mới sáng tạo; công bố bài toán đổi mới sáng tạo của Thành phố; mua, đặt hàng, sử dụng sản phẩm, dịch vụ, công nghệ hoặc giải pháp đổi mới sáng tạo; đồng thời gắn với hỗ trợ đăng ký, quản trị, bảo vệ và khai thác quyền sở hữu trí tuệ.</p> <p>Các nội dung chi tiết về đầu mối tiếp nhận, thời hạn thử nghiệm, tiêu chí xác nhận kết quả, danh mục sản phẩm, dịch vụ đổi mới sáng tạo của Thành phố, quy trình đặt hàng, mua thử nghiệm, nghiệm thu, hậu kiểm và quản trị rủi ro sẽ được nghiên cứu, quy định tại văn bản quy định chi tiết của Ủy ban nhân dân Thành phố.</p>

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		<p>ng nghiệp nhỏ và tạo đường ra thị trường cho sản phẩm đổi mới.</p>	
		<p>Thứ tư, phần sở hữu trí tuệ cần được thiết kế sâu hơn, từ “xác lập” sang “quản trị - bảo vệ - khai thác - giao dịch”.</p> <p>Đây là phần rất quan trọng, nhưng hiện dự thảo vẫn còn thiên về hỗ trợ thủ tục. Đề nghị bổ sung rõ 4 lớp chính sách:</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Xác lập quyền: tra cứu, tư vấn chiến lược đăng ký, hỗ trợ hồ sơ trong nước và quốc tế;</li> <li>2. Bảo vệ quyền: giám sát xâm phạm, cảnh báo sớm, hỗ trợ xử lý vi phạm;</li> <li>3. Khai thác quyền: cấp phép, chuyển nhượng, góp vốn, hợp tác kinh doanh;</li> <li>4. Phát triển thị trường tài sản trí tuệ: định giá, môi giới, kết nối giao dịch, công bố nhu cầu mua - bán - chuyển giao.</li> </ol> <p>WIPO nhấn mạnh rằng chiến lược sở hữu trí tuệ là kế hoạch để quản lý và bảo vệ tài sản vô hình của doanh nghiệp, đồng thời phải được theo dõi trong suốt chu trình thương mại hóa; các hướng dẫn của WIPO cũng khuyến nghị startup phải bảo vệ IP ngay từ đầu, tránh hậu quả tốn kém về sau.</p>	<p>Tiếp thu. Ban soạn thảo đã thiết kế nội dung sở hữu trí tuệ đã được chỉnh lý theo hướng không chỉ hỗ trợ xác lập quyền mà đã bổ sung các nội dung về quản trị, tự bảo vệ, phòng chống xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ tại Điều 14, Điều 15 và Điều 16; đồng thời Chương V đã quy định cơ chế thành lập, tham gia thành lập, quản lý, điều hành, góp vốn vào doanh nghiệp để thương mại hóa kết quả nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ thuộc quyền sở hữu trí tuệ.</p>
		<p>Thứ năm, cần có cơ chế “một cửa số hóa” để tránh chính sách tốt nhưng thủ tục rối.</p> <p>Dự thảo đã có phần thủ tục, báo cáo, kiểm tra; tuy nhiên, nên mạnh dạn đưa vào Nghị quyết</p>	<p>Tiếp thu. Dự thảo hiện đã giao Ủy ban nhân dân Thành phố quy định chi tiết tiêu chí, hồ sơ, trình tự, thủ tục, phương thức hỗ trợ, thẩm định, phê duyệt, nghiệm thu, thanh toán, kiểm tra, giám sát, đánh giá</p>

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		<p>hoặc giao UBND Thành phố quy định chi tiết một công/đầu mỗi số hóa duy nhất để tiếp nhận hồ sơ, theo dõi tiến độ, công khai kết quả và lưu vết hậu kiểm.</p> <p>Kinh nghiệm nước ngoài cho thấy họ dùng một hệ sinh thái hỗ trợ tập trung, trong đó giai đoạn 1 được thiết kế như một đầu mối một cửa để kết nối cộng đồng startup trong và ngoài nước .</p>	<p>hiệu quả và thu hồi kinh phí; đồng thời giao Sở Khoa học và Công nghệ là cơ quan đầu mối tham mưu, tổ chức thực hiện, theo dõi, tổng hợp, đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết.</p>
		<p>Thứ sáu, phải bổ sung bộ chỉ số đầu ra và hậu kiểm.</p> <p>Dự thảo đã có Điều 23 về tiêu chí đánh giá, nhưng còn thiên về quy trình. Đề nghị bổ sung thêm nhóm chỉ số kết quả. Ví dụ: số dự án được hỗ trợ nhưng không trùng lặp chính sách khác; số sản phẩm hoàn thiện được đưa ra thị trường; số đơn/tài sản trí tuệ được xác lập; số hợp đồng chuyển giao, cấp phép, góp vốn bằng IP; doanh thu sau hỗ trợ; số việc làm tạo ra; vốn đối ứng/huy động thêm từ tư nhân; số sản phẩm được đưa vào mua sắm công hoặc đặt hàng thử nghiệm</p>	<p>Tiếp thu. Việc đánh giá hiệu quả hỗ trợ được thực hiện trên cơ sở kết quả đầu ra, hiệu quả sau hỗ trợ, khả năng thương mại hóa, tài sản trí tuệ được tạo lập, nguồn lực xã hội huy động thêm và tác động kinh tế - xã hội. Ủy ban nhân dân Thành phố quy định chi tiết bộ chỉ số theo dõi, đánh giá, hậu kiểm đối với từng nội dung hỗ trợ.</p>
		<p>1. Đối tượng và điều kiện hỗ trợ (Điều 7, 8) - Mở rộng và cụ thể hóa đối tượng: Dự thảo đã đề cập đến cá nhân, doanh nghiệp KNST và các tổ chức khoa học. Tuy nhiên, cần bổ sung rõ hơn vai trò của các "Hub" đổi mới sáng tạo hoặc các không gian làm việc chung (coworking space) tư nhân vào đối tượng hỗ trợ gián tiếp, vì đây là nơi kết nối cộng đồng khởi nghiệp thực tế nhất.</p>	<p>Cơ quan soạn thảo tiếp thu một phần. Dự thảo đã bổ sung chính sách hỗ trợ hạ tầng, không gian làm việc, cơ sở vật chất dùng chung và quy định về công nhận Trung tâm đổi mới sáng tạo trên địa bàn Thành phố. Ban soạn thảo sẽ tiếp tục rà soát để làm rõ vai trò của Hub đổi mới sáng tạo, không gian làm việc chung, tổ chức trung gian tư nhân trong cung cấp hạ tầng, dịch vụ hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo, đổi mới sáng tạo. Các</p>

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		<p>- Đơn giản hóa thủ tục công nhận: Điều 7 yêu cầu phải được "công nhận là cá nhân, doanh nghiệp KNST theo quy định". Đề nghị quyết đi vào cuộc sống, cần có quy trình công nhận trực tuyến, nhanh gọn, tránh tạo thêm một tầng "giấy phép con" gây khó cho khởi nghiệp.</p>	<p>tiêu chí, hồ sơ, quy trình công nhận, tiếp nhận và xử lý hồ sơ trực tuyến sẽ được quy định chi tiết tại văn bản của Ủy ban nhân dân Thành phố, bảo đảm công khai, minh bạch, nhanh gọn, không phát sinh thủ tục không cần thiết.</p>
		<p>2. Nội dung và mức hỗ trợ (Điều 9, 10, 11)</p> <p>- Mức hỗ trợ tài chính: Các mức 40 triệu (tiền ươm tạo) hay 80 triệu (ươm tạo) có thể còn khá thấp so với chi phí thực tế của các startup công nghệ hiện nay (như chi phí server, bản quyền phần mềm). Cần cân nhắc nâng mức trần hoặc có cơ chế hỗ trợ bằng "voucher dịch vụ" có giá trị cao hơn thay vì chỉ cấp tiền mặt trực tiếp.</p> <p>- Hỗ trợ truyền thông (Điều 10): Việc hỗ trợ qua "tổ chức được lựa chọn" có thể gây cứng nhắc. Nên cho phép doanh nghiệp tự lựa chọn đơn vị truyền thông phù hợp với đặc thù sản phẩm của họ và Thành phố sẽ thanh toán dựa trên kết quả nghiệm thu (kết quả đo lường được).</p> <p>- Thử nghiệm trong mua sắm công (Điều 12): Đây là điểm rất tiên bộ. Để thực chất, cần bổ sung quy định về "Chấp nhận rủi ro". Nếu sản phẩm thử nghiệm không đạt kết quả như ý nhưng quy trình triển khai đúng quy định thì đơn vị công lập thực hiện không bị xử lý trách nhiệm hành chính. Điều này mới khuyến khích các đơn vị nhà nước dám dùng thử sản phẩm của startup.</p>	<p>Cơ quan soạn thảo tiếp thu một phần. Dự thảo đã được chỉnh lý theo hướng hỗ trợ linh hoạt hơn, kết hợp hỗ trợ tài chính với hỗ trợ dịch vụ, chuyên gia, hạ tầng, cơ sở kỹ thuật, nền tảng số và không gian làm việc dùng chung. Các cơ chế cụ thể như voucher dịch vụ, danh mục nhà cung cấp, phương thức thanh toán theo kết quả nghiệm thu, tiêu chí đo lường hiệu quả truyền thông sẽ được nghiên cứu, quy định tại văn bản của Ủy ban nhân dân Thành phố. Đối với thử nghiệm, mua, đặt hàng sản phẩm đổi mới sáng tạo, dự thảo đã bổ sung nguyên tắc xem xét, loại trừ trách nhiệm trong trường hợp không đạt kết quả kỳ vọng do rủi ro khách quan nhưng đã thực hiện đúng quy định; việc áp dụng cụ thể thực hiện theo pháp luật về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, ngân sách, đấu thầu, đặt hàng, tài sản công và pháp luật có liên quan.</p>

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		<p>3. Bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ (Chương III)</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Rút ngắn thời gian hỗ trợ: Hiện dự thảo chia hỗ trợ làm 02 lần (sau khi đơn hợp lệ và sau khi được cấp bằng). Với các sáng chế có thời gian xét duyệt kéo dài vài năm, startup có thể đã "đứt gánh" trước khi nhận được đợt 2. Nên tập trung hỗ trợ mạnh ở giai đoạn lập hồ sơ và nộp đơn đề bảo vệ ý tưởng kịp thời.</li> <li>- Cảnh báo xâm phạm: Cần xây dựng cơ chế phối hợp liên ngành (Sở KH&amp;CN với Công an, Quản lý thị trường) để hỗ trợ thực thi quyền sở hữu trí tuệ một cách thực chất cho doanh nghiệp khởi nghiệp, thay vì chỉ dừng lại ở mức "tư vấn".</li> </ul>	<p>Cơ quan soạn thảo tiếp thu một phần. Dự thảo đã được chỉnh lý theo hướng mở rộng chính sách sở hữu trí tuệ từ đăng ký xác lập quyền sang quản trị, cảnh báo, tự bảo vệ và hỗ trợ phát hiện, xử lý hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ. Đối với nội dung rút ngắn thời gian hỗ trợ, cơ quan soạn thảo tiếp thu theo hướng ưu tiên hỗ trợ ở giai đoạn tra cứu, tư vấn chiến lược bảo hộ, lập hồ sơ và nộp đơn; phương thức thanh toán, hồ sơ chứng minh và tỷ lệ hỗ trợ cụ thể sẽ được quy định tại văn bản của Ủy ban nhân dân Thành phố. Đối với cơ chế cảnh báo, xử lý xâm phạm, cơ quan soạn thảo tiếp thu theo hướng xây dựng cơ chế phối hợp liên ngành giữa Sở Khoa học và Công nghệ, Công an, Quản lý thị trường và các cơ quan liên quan để hỗ trợ thực thi quyền sở hữu trí tuệ thực chất, đúng thẩm quyền và đúng quy định pháp luật.</p>
		<p>4. Cơ chế tái đầu tư (Điều 13)</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đây là vấn đề cần khuyến khích, do vậy ngoài 3 trường hợp nêu trong dự thảo xem xét thêm với một số trường hợp khác như ngoài địa bàn thành phố hay sáng tạo có kết hợp, bổ sung nội dung mới.</li> <li>- Ngoài việc ghi nhận, tôn vinh, Thành phố có thể nghiên cứu cơ chế đối ứng ngân sách.</li> </ul> <p>Ví dụ: Nếu một doanh nghiệp lớn đầu tư 1 tỷ cho startup, Thành phố sẽ hỗ trợ thêm các gói về hạ tầng hoặc thuế tương ứng để kích cầu đầu tư mạo hiểm tư nhân.</p>	<p>Ban soạn thảo xin tiếp thu và cụ thể hóa vào quyết định quy định chi tiết của UBND Thành phố</p>

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		<p>5. Về tổ chức thực hiện (Điều 31)</p> <p>Xem xét, bổ sung vai trò các tổ chức xã hội-nghề nghiệp, đoàn thể chính trị và Mặt trận Tổ quốc Việt Nam là những tổ chức có liên quan chung và nhất là với đối tượng là cá nhân, nhóm cá nhân.</p>	<p>Ban soạn thảo xin tiếp thu và cụ thể hóa vào quyết định quy định chi tiết của UBND Thành phố</p>
Điều 2, 7, 8	Viện nghiên cứu phát triển kinh tế xã hội (397/VNC-NCTH ngày 18/5/2026)	<p>- Tại Điều 2, 7, 8 “Về đối tượng áp dụng và Điều kiện hỗ trợ”: Dự thảo Nghị quyết quy định không chỉ hỗ trợ doanh nghiệp mà còn bao gồm các tổ chức trung gian, chuyên gia và các viện nghiên cứu/trường đại học khi có hoạt động hợp tác với doanh nghiệp, do đó, cần làm rõ hơn tiêu chí xác định “tổ chức trung gian” để tránh trục lợi chính sách. Dự thảo đã liệt kê khá chi tiết các loại hình, như: vườn ươm, tổ chức thúc đẩy kinh doanh.</p>	<p>Dự thảo đã tiếp thu ý kiến theo hướng làm rõ tiêu chí nhận diện tổ chức trung gian, bổ sung cơ chế công nhận Trung tâm đổi mới sáng tạo, gắn điều kiện hỗ trợ với năng lực thực hiện, sản phẩm đầu ra, trách nhiệm giải trình và cơ chế thẩm định, giám sát; qua đó hạn chế nguy cơ trục lợi chính sách và bảo đảm nguồn lực hỗ trợ được sử dụng đúng đối tượng, đúng mục tiêu.</p>
Điều 4, Điều 5		<p>- Tại dự thảo “Điều 4. Nguyên tắc hỗ trợ” và “Điều 5. Nguyên tắc quản lý và sử dụng kinh phí hỗ trợ” quy định “Không hỗ trợ trùng lặp với các chính sách hỗ trợ khác từ ngân sách”. Tuy nhiên, để tạo điều kiện cho doanh nghiệp, đơn vị không bị từ chối toàn bộ dự án đã nhận vốn nơi khác, đề xuất sửa đổi cụ thể là:</p> <p>"Trường hợp đối tượng hỗ trợ đồng thời đáp ứng điều kiện của các mức hỗ trợ khác nhau trong cùng một nội dung chi cụ thể thì được lựa chọn áp dụng một mức hỗ trợ có lợi nhất. Việc hỗ trợ đảm bảo không trùng lặp về nội dung chi từ ngân sách nhà nước nhưng khuyến khích việc lồng ghép, kết hợp các nguồn lực hỗ trợ khác</p>	<p>Tiếp thu. Dự thảo đã tiếp thu theo hướng: không hỗ trợ trùng lặp về cùng nội dung chi từ ngân sách nhà nước; không loại trừ toàn bộ dự án nếu dự án có nhiều hạng mục hoặc nhiều nguồn lực hợp pháp khác nhau; khuyến khích lồng ghép, kết hợp nguồn lực để thực hiện dự án; đồng thời giao Ủy ban nhân dân Thành phố quy định chi tiết việc lựa chọn mức hỗ trợ cụ thể, bảo đảm công khai, minh bạch, đúng đối tượng, đúng nội dung chi và không trùng lặp ngân sách.</p>

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		nhau để thực hiện dự án”.	
Điều 8		<p>- Tại “Điều 8. Điều kiện hỗ trợ đối với dự án, hoạt động đổi mới sáng tạo của tổ chức, doanh nghiệp”, bên cạnh các nội dung đã được dự thảo, cần bổ sung thêm tiêu chí là: “Các lĩnh vực công nghệ cao khác theo định hướng phát triển của Thủ đô trong từng thời kỳ do UBND Thành phố xác định dựa trên Danh mục công nghệ cao được cấp thẩm quyền ban hành hoặc theo tư vấn của Hội đồng chuyên gia chuyên ngành, đảm bảo phù hợp với thực tiễn phát triển nhanh chóng của khoa học công nghệ” (Quyết định số 38/2020/QĐ-TTg ngày 30/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành danh mục công nghệ cao được ưu tiên đầu tư phát triển và danh mục sản phẩm công nghệ cao được khuyến khích phát triển).</p>	<p>Tiếp thu. Ban soạn thảo quy định giao UBND Thành phố hằng năm xác định danh mục lĩnh vực ưu tiên hỗ trợ, bảo đảm vừa bám sát danh mục công nghệ cao, công nghệ chiến lược do cấp có thẩm quyền ban hành, vừa phù hợp với thực tiễn phát triển nhanh của khoa học, công nghệ và nhu cầu phát triển của Thủ đô.</p>
Điều 12		<p>- Tại “Điều 12. Hỗ trợ đánh giá, hoàn thiện và tạo cơ sở sử dụng sản phẩm trong hoạt động mua sắm công”: Dự thảo có cơ chế đột phá hỗ trợ thử nghiệm sản phẩm đổi mới sáng tạo tại các cơ quan nhà nước để tạo dữ liệu kỹ thuật làm căn cứ cho đấu thầu sau này. Cần nhấn mạnh việc thử nghiệm không thay thế cho quy trình đấu thầu theo luật định để đảm bảo tính minh bạch và tránh rủi ro pháp lý cho các đơn vị sử dụng. Việc thử nghiệm thành công không đồng nghĩa với việc được chỉ định thầu hoặc mặc nhiên được lựa chọn để mua sắm. Việc quy định rõ ràng giúp các đơn vị sử dụng tránh được các sai</p>	<p>Tiếp thu. Trên cơ sở tiếp thu ý kiến, dự thảo cuối đã chỉnh lý theo hướng tách bạch thành Điều 10 và Điều 11. Theo đó, Điều 10 chỉ quy định về hỗ trợ thử nghiệm, đánh giá, hoàn thiện sản phẩm, giải pháp đổi mới sáng tạo; dự án được hỗ trợ phải có đề cương thử nghiệm, tiêu chí đánh giá, sản phẩm đầu ra, phương án theo dõi, đánh giá kết quả và không hỗ trợ các hoạt động chi thường xuyên, mua sắm hoặc thay thế trang thiết bị thông thường. Đồng thời, tại Điều 11, dự thảo đã quy định rõ: sản phẩm, giải pháp đổi mới sáng tạo có kết quả thử nghiệm được cơ quan có thẩm quyền xác nhận được xem xét đưa vào Danh mục sản phẩm, dịch vụ đổi mới sáng tạo của Thành</p>

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		phạm về trình tự, thủ tục mua sắm công, bảo vệ cán bộ thực thi trước các rủi ro về thanh tra, hậu kiểm.	phổ; cơ quan, đơn vị thuộc Thành phố căn cứ chức năng, nhiệm vụ, nhu cầu thực tế và khả năng cân đối nguồn lực được xem xét đặt hàng, mua, sử dụng sản phẩm, dịch vụ đổi mới sáng tạo.
Điều 19		- Tại “Điều 19. Hỗ trợ định giá tài sản trí tuệ”: Dự thảo xây dựng nội dung hỗ trợ về việc “Thuê tổ chức thẩm định giá độc lập”. Hiện hệ thống tiêu chuẩn định giá tài sản trí tuệ trong nước còn chưa đồng bộ, gây khó khăn cho việc xác định giá trị thực tế của dự án. Do đó, đề xuất bổ sung quy định cho phép áp dụng các tiêu chuẩn định giá quốc tế hoặc tham khảo ý kiến của các tổ chức định giá uy tín nước ngoài đối với các tài sản trí tuệ có hàm lượng công nghệ cao, tiềm năng xuất khẩu lớn. Cần xác định rõ thẩm quyền và trách nhiệm của Hội đồng chuyên gia trong việc phản biện, đánh giá tính hợp lý của kết quả định giá, nhằm đảm bảo việc sử dụng ngân sách nhà nước đúng mục đích, hiệu quả và an toàn.	Tiếp thu. Ban soạn thảo đã tích hợp nội dung này tại Chương V về thương mại hóa kết quả nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ. Theo đó, dự thảo quy định việc xác định giá trị tài sản trí tuệ để góp vốn thực hiện theo pháp luật về đấu thầu, sở hữu trí tuệ, khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; đồng thời hỗ trợ thẩm định giá tài sản góp vốn với mức tối đa 50% chi phí/hồ sơ. Đối với đề xuất áp dụng tiêu chuẩn định giá quốc tế hoặc tham khảo tổ chức định giá uy tín nước ngoài, cơ quan soạn thảo tiếp thu về nguyên tắc để nghiên cứu, cụ thể hóa trong quy định chi tiết của UBND Thành phố, bảo đảm phù hợp pháp luật chuyên ngành. Dự thảo cũng đã bổ sung cơ chế Hội đồng tư vấn, tổ chuyên gia, chuyên gia độc lập để thẩm định, phản biện, đánh giá hồ sơ, qua đó kiểm soát tính hợp lý của kết quả định giá và bảo đảm sử dụng ngân sách nhà nước đúng mục đích, hiệu quả, an toàn.
Điều 31		- Tại “Điều 31. Tổ chức thực hiện”: bổ sung điều khoản quy định: "Giao UBND Thành phố ban hành Danh mục các lĩnh vực/sản phẩm đổi mới sáng tạo ưu tiên theo từng giai đoạn" để làm căn cứ xác định đối tượng thụ hưởng rõ ràng	Tiếp thu. Ban soạn thảo quy định giao Ủy ban nhân dân Thành phố hằng năm quyết định danh mục lĩnh vực hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo và danh mục lĩnh vực ưu tiên hỗ trợ đổi mới sáng tạo, căn cứ tình hình phát triển kinh tế - xã hội, định hướng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo của Thành phố trong từng thời kỳ.

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
Điều 32		- Tại Điều 32. Điều khoản thi hành: cần bổ sung nội dung “Các nhiệm vụ, dự án đã được phê duyệt và đang triển khai theo các chính sách trước đây thì tiếp tục thực hiện theo quy định cũ cho đến khi nghiệm thu hoặc có thể lựa chọn chuyển sang áp dụng Nghị quyết này nếu có lợi hơn cho đối tượng thụ hưởng”.	Tiếp thu. Bổ sung quy định kể từ ngày Nghị quyết có hiệu lực, các nội dung về cơ chế, chính sách hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo trong lĩnh vực trọng điểm về khoa học và công nghệ của Thủ đô tại Chương IV Nghị quyết số 35/2025/NQ-HĐND hết hiệu lực thì hành; trường hợp văn bản được viện dẫn được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì thực hiện theo văn bản mới. Việc không bổ sung quy định chuyển tiếp là phù hợp với thực tiễn và tránh làm phát sinh cách hiểu có thể áp dụng song song hai cơ chế chính sách.
	UBND xã Thượng Phúc (878/UBND-VHXXH ngày 12/5/2026)	Nhất trí với các nội dung của dự thảo Nghị quyết.	
	UBND xã Hòa Lạc (572/UBND-VHXXH ngày 11/5/2026)	Nhất trí với các nội dung của dự thảo Nghị quyết và không có ý kiến gì khác.	
	UBND xã Hát Môn (1211/UBND-VHXXH ngày 11/5/2026)	Nhất trí dự thảo Nghị quyết.	
	UBND xã Hòa Phú - Phòng Văn hóa - Xã hội (Phiếu trình ngày 11/5/2026)	Thống nhất với nội dung dự thảo Nghị quyết; không có ý kiến bổ sung	
	UBND xã Tiên Thắng (1296/UBND-VHXXH ngày 11/5/2026)	Nhất trí các nội dung tại dự thảo Nghị quyết.	
	UBND phường Kiến Hung (1079/UBND-VHXXH ngày 11/5/2026)	Thống nhất với dự thảo Nghị quyết.	

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	UBND xã Quảng Bị - Phòng Văn hóa - Xã hội (Phiếu trình ngày 09/5/2026)	Nhất trí đối với dự thảo Nghị quyết	
	Sở Văn hóa và Thể thao (2749/SVHTT-VP ngày 12/5/2026)	Thống nhất với các nội dung trong dự thảo Nghị quyết; đề nghị Sở Khoa học và Công nghệ tổng hợp, hoàn thiện, báo cáo theo quy định.	
	UBND xã Ứng Hòa (1013/UBND-VHXX ngày 11/5/2026)	Nhất trí với các nội dung dự thảo Nghị quyết.	
	UBND phường Bạch Mai (1104/UBND-VHXX ngày 11/5/2026)	Nhất trí với dự thảo Nghị quyết.	
	UBND xã Hưng Đạo (896/UBND-VHXX ngày 12/5/2026)	Nhất trí về dự thảo Nghị quyết.	
	Phòng Văn hóa - Xã hội xã Thiên Lộc (173/VHXX ngày 11/5/2026)	100% ý kiến thống nhất với toàn bộ nội dung dự thảo Nghị quyết; đánh giá dự thảo bám sát Luật Thủ đô, Nghị quyết số 57-NQ/TW, thiết lập hệ thống chính sách hỗ trợ đồng bộ theo vòng đời dự án khởi nghiệp sáng tạo, chính sách bảo vệ và khai thác tài sản trí tuệ được quy định chi tiết; không có ý kiến góp ý, bổ sung thêm.	
	UBND phường Yên Nghĩa (618/UBND-VHXX ngày 12/5/2026)	Thống nhất với nội dung dự thảo Nghị quyết.	
	UBND xã Bát Tràng (1240/UBND-VHXX ngày 11/5/2026)	Thống nhất với nội dung dự thảo Nghị quyết (thực hiện điểm b khoản 2 Điều 18 Luật Thủ đô số 02/2026/QH16).	

<b>CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN</b>	<b>CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN</b>	<b>NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN</b>	<b>NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH</b>
	UBND xã Yên Bài (691/UBND-VHXXH ngày 12/5/2026)	Nhất trí với nội dung dự thảo và không có ý kiến nào khác.	
	UBND xã Đại Xuyên (996/UBND-VHXXH ngày 12/5/2026)	Thông nhất với nội dung dự thảo do Sở Khoa học và Công nghệ xây dựng và không có ý kiến tham gia bổ sung.	
	UBND phường Đông Ngạc (1197/UBND-VHXXH ngày 12/5/2026)	Cơ bản thống nhất với nội dung dự thảo; nhận thấy việc ban hành Nghị quyết là cần thiết nhằm cụ thể hóa Luật Thủ đô, tạo cơ chế, chính sách thúc đẩy khởi nghiệp sáng tạo, đổi mới sáng tạo, bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ, góp phần phát triển khoa học, công nghệ, hệ sinh thái đổi mới sáng tạo và kinh tế tri thức; không có ý kiến bổ sung, chỉnh sửa.	
	UBND xã Xuân Mai (1224/UBND-VHXXH ngày 13/5/2026)	Thông nhất với nội dung dự thảo Nghị quyết.	
	UBND phường Định Công (1173/UBND-VHXXH ngày 12/5/2026)	Nhất trí với nội dung dự thảo và không có ý kiến nào khác.	
	UBND xã Nội Bài (735/UBND-VHXXH ngày 13/5/2026)	Thông nhất với nội dung dự thảo và không có ý kiến bổ sung.	
	UBND xã Ngọc Hồi (629/UBND-VHXXH ngày 13/5/2026)	Nhất trí với nội dung dự thảo và không có ý kiến nào khác.	

<b>CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN</b>	<b>CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN</b>	<b>NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN</b>	<b>NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH</b>
	UBND xã Thanh Oai (1510/UBND-VHXX ngày 13/5/2026)	Đồng ý với toàn bộ nội dung dự thảo Nghị quyết và không có ý kiến bổ sung.	
	UBND phường Phúc Lợi (1241/UBND-VHXX ngày 13/5/2026)	Thông nhất với hồ sơ dự thảo Nghị quyết; không có ý kiến đề nghị chỉnh sửa, bổ sung.	
	UBND phường Ba Đình (955/UBND-VHXX ngày 13/5/2026)	Nhất trí với các nội dung nêu tại dự thảo Nghị quyết.	
	UBND phường Hoàn Kiếm (1394/UBND-VHXX ngày 14/5/2026)	Nhất trí với nội dung bản dự thảo.	
	UBND xã Trần Phú (843/UBND-VHXX ngày 13/5/2026)	Thông nhất với các nội dung dự thảo.	
	UBND phường Cầu Giấy (998/UBND-VHXX ngày 13/5/2026)	Nhất trí với dự thảo Nghị quyết; đề nghị Sở Khoa học và Công nghệ tổng hợp, báo cáo UBND Thành phố theo quy định.	
	UBND xã Phú Nghĩa (746/UBND-VHXX ngày 14/5/2026)	Nhất trí với hồ sơ dự thảo Nghị quyết.	
	UBND xã An Khánh (/UBND-VHXX, tháng 5/2026)	Thông nhất với nội dung dự thảo và không có ý kiến bổ sung.	

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	UBND phường Phú Diễn (/UBND-VHXX, tháng 5/2026)	Cơ bản nhất trí với các nội dung của dự thảo Nghị quyết.	
	UBND xã Thạch Thất (/UBND-VHXX, tháng 5/2026)	Nhất trí với Hồ sơ dự thảo Nghị quyết của HĐND Thành phố quy định chính sách phát triển khởi nghiệp sáng tạo, đổi mới sáng tạo, bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ trên địa bàn thành phố Hà Nội.	
	UBND phường Kim Liên (1590/UBND-VHXX ngày 12/5/2026)	Nhất trí với nội dung dự thảo và không có ý kiến nào khác.	
	UBND xã Chương Dương (/UBND-VHXX, tháng 5/2026)	Nhất trí với nội dung dự thảo và không có ý kiến nào khác.	
	UBND phường Long Biên (1413/UBND-VHXX ngày 21/5/2026)	Thống nhất với các nội dung nêu dự thảo Nghị quyết	
	UBND phường Yên Lãng (1413/UBND-VHXX ngày 21/5/2026)	Nhất trí với nội dung các dự thảo Nghị quyết	
	UBND phường Láng (/UBND-KTHT&ĐT, tháng 5/2026)	Thống nhất với nội dung Hồ sơ dự thảo; nhận thấy việc ban hành Nghị quyết là cần thiết, phù hợp với chủ trương phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; góp phần thúc đẩy hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo, nâng cao hiệu quả bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ và	

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn Thành phố; không có ý kiến bổ sung khác.	
	UBND phường Khương Đình (1388/UBND- VHXH ngày 13/5/2026)	Nhất trí và không có ý kiến gì khác đối với Dự thảo	
	UBND xã Thụ Lâm (922/UBND-VHXH, tháng 5/2026)	Thống nhất với toàn bộ nội dung của dự thảo.	
	Sở Nội vụ (3062/SNV- SBN ngày 13/5/2026)	Sở Nội vụ cơ bản thống nhất với dự thảo Nghị quyết	
	Sở Xây dựng (10152/SXD-PTCN ngày 13/5/2026)	Thống nhất với nội dung dự thảo Nghị quyết	
<b>Ý kiến góp ý Dự thảo Nghị quyết của HĐND Thành phố quy định việc thành lập, tham gia thành lập, góp vốn vào doanh nghiệp Spin-off tại thành phố Hà Nội</b> (trước khi ghép với Nghị quyết phát triển khởi nghiệp sáng tạo, đổi mới sáng tạo, bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ trên địa bàn thành phố Hà Nội)			
	Ban khoa học, công nghệ và môi trường Số 26/BKHCMNT 18/05/2026	<b>Về sự cần thiết ban hành Nghị quyết</b> Đề nghị bổ sung đánh giá cụ thể hơn trên thực tiễn (các trường hợp spinoff thành công hoặc gặp vướng mắc tại Hà Nội và một số tỉnh/thành khác) để làm rõ cơ sở pháp lý và thực tiễn. - Cơ quan soạn thảo cần tiếp tục rà soát tính thống nhất với Luật Viên chức, Luật Giáo dục	- Tiếp thu

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		<p>đại học, Luật Khoa học Công nghệ và Đổi mới sáng tạo, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các văn bản hướng dẫn thi hành.</p> <p><b>Về phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng và giải thích từ ngữ</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đề nghị làm rõ thêm “cơ sở khoa học và công nghệ công lập khác” để tránh tranh chấp phạm vi áp dụng.</li> <li>- Bổ sung làm rõ khái niệm “doanh nghiệp spin-off” và “thương mại hóa kết quả nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ”.</li> <li>- Đề nghị làm rõ đối tượng “viên chức” bao gồm cả viên chức quản lý hay chỉ viên chức nghiên cứu.</li> </ul> <p><b>Về tài sản góp vốn và xác định giá trị</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đề nghị bổ sung, làm rõ nguyên tắc “bảo toàn và phát triển vốn nhà nước”, tránh thất thoát tài sản công.</li> <li>- Đề nghị bổ sung, làm rõ thêm quy trình định giá tài sản trí tuệ phải do tổ chức có đủ điều kiện theo Luật Thẩm định giá thực hiện, kết quả định giá phải được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.</li> <li>- Đề nghị bổ sung cơ chế xử lý khi giá trị tài sản trí tuệ giảm sút hoặc không khai thác được sau góp vốn.</li> </ul> <p><b>Về tổ chức thực hiện</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cần bổ sung bộ tiêu chí đánh giá hiệu quả hoạt</li> </ul>	<p>cơ sở khoa học và công nghệ công lập khác là tổ chức khoa học công nghệ công lập</p> <p>- không tiếp thu: đã theo quy định luật quản lý, sử dụng tài sản công.</p> <p>- không tiếp thu: Nghị quyết chỉ quy định về thành</p>

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		<p>động spin-off (số doanh nghiệp thành lập, doanh thu, số bằng sáng chế được khai thác, việc làm tạo ra...).</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cần bổ sung quy định rõ trách nhiệm thanh tra, kiểm toán định kỳ đối với doanh nghiệp có vốn góp của cơ sở công lập.</li> </ul> <p><b>Một số nội dung khác</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghiên cứu cơ chế “sandbox” nội bộ cho các spin-off để thử nghiệm mô hình quản trị mới.</li> <li>- Ưu tiên hỗ trợ spin-off trong các lĩnh vực then chốt của Thủ đô (công nghệ số, y sinh, môi trường, công nghiệp văn hóa, logistics thông minh...).</li> <li>- Bổ sung đánh giá tác động ngân sách chi tiết và dự báo khả năng huy động và sử dụng nguồn lực, dự kiến lộ trình hỗ trợ giai đoạn 2026-2030.</li> </ul>	<p>lập.</p> <p>- Tiếp thu</p>
	<p>Cục Khoa học, công nghệ và thông tin- Bộ giáo dục và đào tạo 5/2026</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cần rà soát, viết lại Tờ trình và Dự thảo Nghị quyết để bảo đảm thống nhất, đồng thời mở rộng phạm vi áp dụng, tái cấu trúc theo hướng kiến tạo hệ sinh thái đổi mới sáng tạo, bổ sung cơ chế định giá linh hoạt và quản trị rủi ro nhằm tháo gỡ vướng mắc về tài sản trí tuệ, vốn góp và trách nhiệm người đứng đầu.</li> <li>- Hiện nay, dự thảo Tờ trình định hướng xây dựng hệ sinh thái đổi mới sáng tạo và phát triển</li> </ul>	<p>- Tiếp thu</p>

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		<p>doanh nghiệp spin-off có vai trò dẫn dắt quốc gia, trong khi Dự thảo Nghị quyết vẫn thiên về cơ chế quản lý nội bộ, phạm vi áp dụng còn hẹp và chưa thể hiện đầy đủ các cơ chế kiến tạo, hỗ trợ thương mại hóa như mục tiêu đã đặt ra. Về phạm vi áp dụng, cần tiếp cận theo hai tầng: (i) Nhóm cơ chế nội bộ đặc thù đối với các cơ sở công lập thuộc phạm vi quản lý trực tiếp của Thành phố; (ii) Nhóm chính sách hỗ trợ hệ sinh thái áp dụng rộng hơn đối với các cơ sở giáo dục đại học, viện nghiên cứu và tổ chức khoa học – công nghệ công lập trên địa bàn Hà Nội, không phụ thuộc cơ quan chủ quản.</p> <p>- Bộ cục và nội dung của Dự thảo Nghị quyết cần được kết cấu lại cho phù hợp; phần tổ chức thực hiện nên quy định rõ trách nhiệm của: (i) UBND Thành phố; (ii) Sở Khoa học và Công nghệ Hà Nội; (iii) các sở, ban, ngành liên quan; (iv) các tổ chức, cá nhân có liên quan.</p>	
	<p>Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hà Nội 1124/TTPVHCC- QTHT&amp;PTƯĐ 15/05/2026</p>	<p>- Về quy trình phê duyệt Đề án (Điều chỉnh Điều 9): Căn cứ Điều 9 quy định về thẩm quyền và nội dung phê duyệt đề án thành lập, tham gia quản lý, điều hành doanh nghiệp, đề nghị bổ sung quy định về việc thực hiện quy trình này trên môi trường điện tử. Cụ thể, việc gửi hồ sơ đề án và trả kết quả phê duyệt nên được thực hiện qua Hệ</p>	<p>- Không tiếp thu. Lý do: nội dung này không phát sinh TTHC, chỉ là việc người đứng đầu cơ sở công lập phê duyệt đề án thành lập.</p>

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		<p>thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của Thành phố. Điều này không chỉ giúp cụ thể hóa nguyên tắc "công khai, minh bạch" trong sử dụng tài sản công tại Điều 4 mà còn giúp rút ngắn thời gian xử lý thủ tục hành chính nội bộ giữa các cơ quan quản lý và cơ sở công lập.</p> <p>- Về kết nối, chia sẻ dữ liệu và công khai thông tin (Gắn với Điều 19 và Điều 20): Căn cứ trách nhiệm của các cơ quan quản lý tại Điều 19 về việc "hướng dẫn hỗ trợ, quản lý, kiểm tra, giám sát" và trách nhiệm của cơ sở công lập tại Điều 20 về chế độ "báo cáo định kỳ hằng năm", Trung tâm đề nghị bổ sung quy định về việc xây dựng hệ thống dữ liệu số tập trung về doanh nghiệp Spin-off. Dữ liệu này cần được tích hợp và công khai các thông tin cơ bản trên ứng dụng iHanoi để cộng đồng doanh nghiệp và người dân có thể tiếp cận, giám sát. Đây là giải pháp quan trọng để thực hiện yêu cầu "công khai, minh bạch" và "giám sát của các cơ quan có thẩm quyền" tại Điều 4, đồng thời là biện pháp kiểm soát các rủi ro về "thất thoát tài sản công" hoặc "xung đột lợi ích" đã được nêu trong Báo cáo đánh giá tác động.</p>	<p>- Không tiếp thu. Lý do: nội dung này sẽ đưa vào Kế hoạch thực hiện nghị quyết.</p>
	Sở Công Thương 4040/SCT-VP	Tại Mục 2 Điều 13 đề xuất bổ sung nội dung: "Viên chức tham gia thành lập, góp vốn, quản lý,	- Không tiếp thu. Lý do: nội dung này thuộc trách nhiệm của người quản lý viên chức.

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	15/05/2026	điều hành doanh nghiệp spin-off phải kê khai, báo cáo và tuân thủ đầy đủ quy định về phòng, chống xung đột lợi ích”.	
	Viện Quy hoạch xây dựng Hà Nội 633/VQH-KHCN 13/05/2026	Điều 15: Phân chia lợi nhuận: Xem xét lợi ích của nhà nước khi cung cấp vốn cho thực hiện đề tài và hiệu quả thu được khi thực hiện dự án kết quả nghiên cứu.	- Không tiếp thu. Lý do: nội dung này đã được đề cập theo quy định của Luật quản lý, sử dụng tài sản công. Đánh giá hiệu quả không nằm trong phạm vi điều chỉnh của Nghị quyết.
	Hiệp hội liên hiệp các hội khoa học và kỹ thuật 5/2026	<p>Tên, phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng và giải thích từ ngữ</p> <p>1. Tên nghị quyết đổi thành: “<i>Nghị quyết quy định cơ chế thành lập, tham gia thành lập, góp vốn và quản lý doanh nghiệp spin-off để thương mại hóa kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ tại các cơ sở công lập thuộc phạm vi quản lý của thành phố Hà Nội</i>”</p> <p>2. Cần làm rõ doanh nghiệp để thương mại hóa kết quả nghiên cứu được hiểu là gồm cả spinoff, startup, holdings (tức là có độ mở rộng hơn một số quy định hiện hành<sup>1</sup>) hay chỉ ám chỉ spin-off?</p> <p>3. Nên giải thích khái niệm “<i>thuộc phạm vi quản lý của Thành phố</i>”. Nếu không hàm ý bao gồm các cơ sở công lập “<i>trên địa bàn Thành phố</i>” thì</p>	Nghiên cứu tiếp thu.

<sup>1</sup> Luật Giáo dục đại học 2025, Điều 28 quy định thành lập doanh nghiệp KH&CN và doanh nghiệp quản lý tài sản trí tuệ, vốn đầu tư vào doanh nghiệp KHCN (giới hạn về loại hình).

Nghị định 125/2026/NĐ-CP, Điều 5 lại chi quy định cụ thể việc thành lập, đầu tư doanh nghiệp KHCN; và không quy định chi tiết để triển khai doanh nghiệp quản lý tài sản trí tuệ, vốn đầu tư (là công ty holdings).

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		<p>phạm vi tác động của Nghị quyết khi ban hành là rất nhỏ.</p> <p>- Trong cơ sở công lập, để thu hút nhân tài không chỉ là viên chức mà còn đa dạng hơn (Hà Nội được huy động). Vì vậy, tại Khoản 3 Điều 2 cần nêu cụ thể thuật ngữ “tổ chức, cá nhân có liên quan”.</p> <p>4 Giải thích từ ngữ: Bổ sung giải thích khái niệm “doanh nghiệp spin-off” để tạo tính thống nhất pháp lý và đồng bộ với thông lệ quốc tế<sup>2</sup>.</p> <p>Tính thống nhất với hệ thống pháp luật hiện hành</p> <p>5. Đề nghị rà soát chặt chẽ hơn để bảo đảm thống nhất với: Luật Thủ đô năm 2026; Luật Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo năm 2025; Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; Luật Viên chức; Luật Doanh nghiệp; Luật Sở hữu trí tuệ.</p> <p>6 Đề nghị: Các trường hợp góp vốn bằng tài sản trí tuệ có giá trị lớn phải được thẩm định độc lập; Có cơ chế hậu kiểm bắt buộc; Quy định rõ trách nhiệm cá nhân của người phê duyệt; Có cơ chế giám sát của cơ quan chuyên môn về tài chính, khoa học công nghệ và tài sản công.</p> <p>Tài sản góp vốn (Mục 1 Chương II)</p> <p>7 Cần làm rõ việc cơ sở công lập có được góp</p>	

<sup>2</sup> Ví dụ: “là doanh nghiệp được hình thành từ kết quả nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ hoặc tài sản trí tuệ của cơ sở giáo dục đại học, cơ sở giáo dục nghề nghiệp, tổ chức khoa học và công nghệ nhằm thương mại hóa kết quả nghiên cứu”

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		<p>vốn bằng "Thương hiệu/Uy tín" của đơn vị hay không, vì đây là tài sản vô hình rất lớn của các trường đại học lớn tại Hà Nội.</p> <p>Định giá tài sản trí tuệ và kết quả nghiên cứu khoa học (Điều 6)</p> <p>8. Điều 6 hiện mới thiên về “thực hiện định giá” mà chưa đủ cơ chế chống định giá cảm tính. Nên bổ sung bắt buộc: định giá bởi tổ chức thẩm định độc lập có năng lực; áp dụng từ 2 phương pháp định giá trở lên; có hội đồng thẩm định liên ngành; công khai hồ sơ định giá; và bắt buộc định giá lại khi có biến động lớn về thị trường hoặc tiến độ thương mại hóa. Đây là điểm quan trọng vì pháp luật và thực tiễn hiện nay vẫn thừa nhận việc định giá tài sản trí tuệ rất khó và dễ gây tranh chấp</p> <p>9. Điều 6 là quan trọng nhất cho các trường đại học công lập hiện nay, nhưng nội dung dự thảo Nghị quyết không cải tiến được mấy (so với Nghị định số 271/2025/NĐ-CP). Giám đốc/ Hiệu trưởng trường đại học công lập là công chức nhà nước thường sẽ chọn cách làm an toàn, nên sẽ không có thay đổi (không có tiến bộ gì) so với thực tế hiện tại:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Khoản 1 Điều 6 “theo luật đấu thầu” là mất 3 - 4 tháng để chọn 1 đơn vị tư vấn xác định giá kết quả nghiên cứu.</li> <li>- Khoản 2 Điều 6: Thủ trưởng đơn vị (Hiệu</li> </ul>	Tiếp thu.

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		<p>trường/Giám đốc) sẽ thực hiện thủ tục thẩm định giá: là cách làm bé tắc 20 năm nay.</p> <p>10. Nên bổ sung quy định về "Hội đồng định giá nội bộ" hoặc cho phép chấp nhận giá trị định giá dựa trên thỏa thuận giữa cơ sở công lập và nhà đầu tư (có sự chứng kiến của cơ quan quản lý) để đẩy nhanh tiến độ.</p> <p>Về xung đột lợi ích và quản trị viên chức tham gia doanh nghiệp</p> <p>11. Đề nghị bổ sung, hoàn thiện chặt chẽ hơn về: (1) Cơ chế kê khai xung đột lợi ích bắt buộc. (2) Giới hạn thời gian kiêm nhiệm. (3) Quy định rõ trách nhiệm người đại diện vốn.</p> <p>Về quyền lợi và trách nhiệm của viên chức (Chương IV)</p> <p>12. Cơ chế "Biệt phái" linh hoạt: Điều 12 đề cập đến việc biệt phái viên chức. Nên bổ sung quy định cho phép viên chức được giảm giờ giảng/định mức lao động tại trường tương ứng với thời gian tham gia quản lý doanh nghiệp mà vẫn giữ nguyên lộ trình thâm niên và xét danh hiệu thi đua.</p> <p>13. Rõ ràng về quyền sở hữu cá nhân: Cần quy định rõ tỷ lệ sở hữu tối đa của cá nhân viên chức trong doanh nghiệp Spin-off để tránh xung đột lợi ích nhưng vẫn đủ sức hấp dẫn để giữ chân các nhà khoa học giỏi.</p> <p>Về phân chia lợi nhuận và xử lý rủi ro (Chương</p>	<p>Nghiên cứu, tiếp thu.</p> <p>ở các quy định khác.</p> <p>Nghiên cứu, tiếp thu.</p> <p>Nghiên cứu, tiếp thu.</p>

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		<p>V)</p> <p>14. Quỹ tái đầu tư: Tại Điều 15, nên bổ sung nội dung: Một phần lợi nhuận được chia cho cơ sở công lập phải được trích lại để hình thành Quỹ hỗ trợ khởi nghiệp/nghiên cứu khoa học của chính đơn vị đó.</p> <p>15. Cụ thể hóa "Rủi ro nghề nghiệp" (Điều 16): Cần có danh mục hoặc tiêu chí cụ thể hơn để xác định thế nào là "đúng quy trình" và "yếu tố khách quan". Điều này giúp bảo vệ viên chức tốt hơn, tránh tâm lý sợ sai, sợ bị truy cứu trách nhiệm khi doanh nghiệp không thành công (tỷ lệ thất bại của startup thường rất cao).</p> <p>Về Chính sách hỗ trợ (Chương VI)</p> <p>16. Bổ sung thêm chính sách Hỗ trợ không gian làm việc hoặc ưu đãi thuế đất cho các doanh nghiệp này trong 3-5 năm đầu</p> <p>Tổ chức thực hiện (Chương VI)</p> <p>17. Điểm b Khoản 1 Điều 19 (Trách nhiệm của UBND Thành phố) có nội dung giống hệt như điểm b Khoản 2 Điều 19 (Trách nhiệm của sở, ban, ngành), cần rà soát lại để không trùng lặp về nội dung.</p> <p>18. Cần có quy định về xử lý vi phạm (Điều 16 dự thảo chưa đủ).</p> <p>19. Đề xuất bổ sung cơ chế đặc thù cho Hà Nội:</p> <p>1- Thành lập Trung tâm hỗ trợ doanh nghiệp spin-</p>	<p>Nghiên cứu, tiếp thu.</p> <p>Tiếp thu.</p> <p>Nghiên cứu, tiếp thu.</p>

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		<p>off của Thành phố để làm đầu mối: Tư vấn pháp lý; Định giá IP; Kết nối nhà đầu tư; Hỗ trợ thương mại hóa.</p> <p>2- Hình thành Quỹ đầu tư đồng hành cho doanh nghiệp spin-off. Thành phố có thể: Đồng đầu tư giai đoạn đầu; Hỗ trợ thử nghiệm sản phẩm; Hỗ trợ hoàn thiện công nghệ.</p> <p>3- Hình thành cơ chế “sandbox” cho công nghệ mới cho phép: Thử nghiệm có kiểm soát; Miễn trừ một số thủ tục hành chính; Tạo môi trường đổi mới sáng tạo linh hoạt hơn.</p>	
	<p>Viện nghiên cứu Phát triển kinh tế - xã hội 397/VNC-NCTH Ngày 18/5/2026</p>	<p>- Tại “Điều 10. Viên chức tham gia góp vốn vào doanh nghiệp”: Bổ sung quy định bắt buộc viên chức phải ký cam kết hoàn thành đầy đủ và đảm bảo chất lượng đối với công việc đang đảm nhiệm và cần có văn bản cam kết cụ thể với người đứng đầu cơ sở công lập trước khi tham gia góp vốn vào doanh nghiệp.</p> <p>- Tại “Điều 13 Quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của viên chức”: + Cần quy định rõ "Sử dụng tổ chức thẩm định giá độc lập hoặc Hội đồng thẩm định giá chuyên ngành của Thành phố để xác định giá trị kết quả nghiên cứu khi thực hiện góp vốn" nhằm bảo vệ tài sản công và cán bộ thực hiện.</p>	<p>Nghiên cứu, tiếp thu.</p>

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		<p>+ Tại Khoản 1, cần bổ sung quyền của viên chức được hưởng, như: tham gia quản lý, điều hành doanh nghiệp hình thành từ kết quả nghiên cứu; Được hưởng lợi nhuận từ hoạt động thương mại hóa theo mức độ đóng góp thực tế của từng viên chức; Bảo đảm quyền tác giả và các quyền sở hữu trí tuệ đối với kết quả nghiên cứu do mình trực tiếp tạo ra.</p> <p>- Tại “Điều 15. Phân chia lợi nhuận”: Cần cụ thể hóa tỷ lệ trích lập lợi nhuận nộp về Quỹ phát triển khoa học công nghệ của đơn vị chủ quản để đảm bảo tính công bằng trong khai thác cơ sở hạ tầng công.</p> <p><b>2.2. Đối với Báo cáo thuyết minh và đánh giá tác động của Nghị quyết</b></p> <p>- Tại phần “V. Đánh giá tác động chính sách” (trang 7):</p> <p>+ Cần phân tích rõ hơn tác động tích cực và rủi ro có thể phát sinh trong quá trình triển khai chính sách, nhất là nguy cơ thất thoát tài sản công, xung đột lợi ích và khó khăn trong định giá tài sản trí tuệ;</p> <p>+ Bổ sung đánh giá tác động về nguồn lực thực hiện, khả năng tổ chức triển khai tại các cơ sở giáo dục đại học, tổ chức khoa học công nghệ công lập và cơ quan quản lý nhà nước.</p>	<p>Nghiên cứu, tiếp thu.</p>
	Sở Dân tộc và Tôn giáo	Nhất trí	

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	536/SDTTG-VP 08/5/2026		
	Sở Nông nghiệp và Môi trường Hà Nội 6248/SNNMT- CNTT&CĐS 12/05/2026	Nhất trí	
	Sở Văn hóa và Thể thao 2760/SVHTT-TCPC 12/05/2026	Nhất trí	
	Sở Du lịch 919/SDL-TTHTDL 12/5/2026	Nhất trí	
	Sở Giáo dục và Đào tạo 2084/SGDĐT-KHTC 15/05/2026	Nhất trí	
	Sở Xây dựng 10109/SXD-PTCN 12/05/2026	Nhất trí	
	Ban Quản lý các khu công nghệ cao và khu công nghiệp thành phố Hà Nội 1405/CNCCN-KHCN	Nhất trí	

<b>CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN</b>	<b>CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN</b>	<b>NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN</b>	<b>NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH</b>
	14/5/2026		
	Thanh tra Thành phố 3991/TTTP-NV4 12/05/2026	Nhất trí	
	Quỹ đầu tư phát triển Thành phố 532/QĐTPT-NV3 15/05/2026	Nhất trí	
	Ủy ban dân nhân xã Hát Môn 1210/UBND-VHXXH 12/5/2026	Nhất trí	
	Phòng Văn hóa xã Vân Đình 143/VHXXH 11/5/2026	Nhất trí	
	Ủy ban dân nhân xã Ô Diên 1389/UBND-VHXXH 11/05/2026	Nhất trí	
	Ủy ban dân nhân xã Đoài Phương 978/UBND-VHXXH	Nhất trí	

<b>CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN</b>	<b>CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN</b>	<b>NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN</b>	<b>NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH</b>
	11/05/2026		
	Ủy ban nhân dân xã Ứng Thiên 807/UBND-VHXXH 11/05/2026	Nhất trí	
	Ủy ban dân nhân xã Quốc Oai 1300/UBND-VHXXH 10/05/2026	Nhất trí	
	Ủy ban dân nhân phường Đông Ngạc 1200/UBND-VHXXH 12/05/2026	Nhất trí	
	Ủy ban nhân dân phường Ba Đình 907/UBND-VHXXH 11/05/2026	Nhất trí	
	Ủy ban dân nhân xã Hòa Phú 969/UBND-VHXXH 12/05/2026	Nhất trí	
	Ủy ban dân nhân phường Lĩnh Nam	Nhất trí	

<b>CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN</b>	<b>CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN</b>	<b>NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN</b>	<b>NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH</b>
	974/UBND-KTHTĐ 11/05/2026		
	Ủy ban dân nhân xã Phú Xuyên 840/UBND-VHXXH 12/05/2026	Nhất trí	
	Ủy ban dân nhân xã Phúc Thọ 948/UBND-VHXXH 11/05/2026	Nhất trí	
	Ủy ban dân nhân xã Thanh Oai 1454/UBND-VHXXH 11/05/2026	Nhất trí	
	Ủy ban nhân dân xã Đại Xuyên 999/UBND-VHXXH 12/05/2026	Nhất trí	
	Ủy ban dân nhân xã Xuân Mai 1181/UBND-VHXXH 11/05/2026	Nhất trí	
	Ủy ban dân nhân xã	Nhất trí	

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	Chuyên Mỹ 766/UBND-VHXX 12/05/2026		
	Ủy ban dân nhân phường Giảng Võ 930/UBND-VHXX 11/05/2026	Nhất trí	
	Ủy ban dân nhân xã Quảng Bị 886/UBND-VHXX 12/05/2026	Nhất trí	
	Ủy ban nhân dân xã Thượng Phúc 880/UBND-VHXX 12/05/2026	Nhất trí	
	Ủy ban dân nhân phường Cầu Giấy 997/UBND-VHXX 13/05/2026	Nhất trí	
	Ủy ban dân nhân phường Hồng Hà 1326/UBND-VHXX 14/05/2026	Nhất trí	

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	Ủy ban dân nhân Xã Ngọc Hội 626/UBND-VHXX 13/05/2026	Nhất trí	
	Ủy ban dân nhân phường Vĩnh Tuy 648/UBND-VHXX 13/05/2026	Nhất trí	
	Ủy ban dân nhân xã Nội Bãi 734/UBND-VHXX 13/5/2026	Nhất trí	
	Ủy ban dân nhân phường Định Công 1175/UBND-VHXX 13/5/2026	Nhất trí	
	Ủy ban dân nhân phường Tây Hồ 1118/UBND-VHXX 11/5/2026	Nhất trí	
	Ủy ban dân nhân xã Tiến Thắng 1294/UBND-VHXX 11/5/2026	Nhất trí	

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	Ủy ban dân nhân phường Phú Lương 1025 /UBND-VHXX 11/5/2026	không đề xuất góp ý	
	Ủy ban dân nhân xã Suối Hai 514/UBND – VHXX ngày 12/5/2026	Nhất trí	
	Ủy ban dân nhân xã Vĩnh Thanh 760/UBND-VHXX 13/05/2026	Nhất trí	
	Ủy ban dân nhân phường Tương Mai 1391/UBND-VHXX, ngày 13/05/2026	Nhất trí	
	Ủy ban dân nhân phường Phú Thượng 705/UBND-VHXX 13/05/2026	Nhất trí	
	Ủy ban dân nhân xã Hạ Bằng 536/UBND-VHXX 13/05/2026	Nhất trí	

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	Ủy ban dân nhân xã Mê Linh 361/UBND-VHXX 13/05/2026	Nhất trí	
	Ủy ban dân nhân phường Hoàng Liệt 799/UBND-VHXX 13/05/2026	Nhất trí	
	Ủy ban dân nhân xã Thiên Lộc 172/VHXX 11/05/2026	Nhất trí	
	Ủy ban dân nhân phường Hai Bà Trưng 1096/UBND-VHXX 12/05/2026	Nhất trí	
	Ủy ban dân nhân phường Bạch Mai 1129/UBND-VHXX 12/05/2026	Nhất trí	
	Ủy ban dân nhân xã Bát Tràng 1249/UBND-VHXX 12/05/2026	Nhất trí	

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	Ủy ban dân nhân phường Hoàn Kiếm 1349/UBND-VHXXH 12/05/2026	Nhất trí	
	Ủy ban dân nhân xã Quang Minh 1153/UBND-VHXXH 13/05/2026	Nhất trí	
	Ủy ban dân nhân phường Bồ Đề 1079/UBND-KTHT&ĐT 13/05/2026	Nhất trí	
	Ủy ban dân nhân xã Đa Phúc 755/UBND-VHXXH 12/05/2026	Nhất trí	
	Ủy ban dân nhân phường Yên Nghĩa 976/UBND-VHXXH 13/05/2026	Nhất trí	
	Ủy ban dân nhân xã Phúc Lộc 909/UBND-VHXXH	Nhất trí	

<b>CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN</b>	<b>CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN</b>	<b>NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN</b>	<b>NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH</b>
	12/05/2026		
	Ủy ban dân nhân xã An Khánh 1371/UBND-VHXX 14/05/2026	Nhất trí	
	Ủy ban dân nhân phường Kim Liên 1588/UBND-VHXX 15/05/2026	Nhất trí	
	Ủy ban dân nhân phường Tùng Thiện 1287/UBND-VHXX 14/05/2026	Nhất trí	

\* Giải trình các ý kiến chuyên gia:

<b>CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN</b>	<b>CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN</b>	<b>NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN</b>	<b>NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH</b>
---	---	--	--------------------------------------

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
Điều 3. Giải thích từ ngữ	Chuyên gia Mai Văn Dũng	<p>Nội dung góp ý:</p> <p>Sửa thành 3. Hỗ trợ bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ là hoạt động hỗ trợ tạo lập, đăng ký bảo hộ, quản lý, khai thác, phát triển, xác định giá trị, thương mại hóa, thực thi, nâng cao năng lực bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ; hỗ trợ tư vấn, đào tạo, cung cấp thông tin, giám định, xử lý tranh chấp và xử lý hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ</p> <p>Luận giải:</p> <p>Lý do:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- “Bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ” là hoạt động quản lý nhà nước và thực thi quyền theo quy định của pháp luật về SHTT, bao gồm các hoạt động thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm, giải quyết tranh chấp của cơ quan nhà nước có thẩm quyền;</li> <li>- Phù hợp với nội hàm quy định từ Điều 13-17 Nghị quyết của HĐND thành phố chủ yếu quy định cơ chế, chính sách hỗ trợ bằng ngân sách nhà nước đối với tổ chức, cá nhân trong quá trình tạo lập, quản lý, khai thác và thực thi quyền SHTT, không trực tiếp thay thế hoặc thực hiện chức năng “bảo vệ quyền” của cơ quan nhà nước</li> </ul>	Tiếp thu. Chính lý khái niệm theo hướng làm rõ Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ tổ chức, cá nhân trong quá trình tạo lập, đăng ký bảo hộ, quản lý, khai thác, thương mại hóa, thực thi và nâng cao năng lực bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ; không thay thế chức năng bảo vệ quyền, xử lý vi phạm của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.
Điều 13. Hỗ trợ xác lập quyền sở hữu trí tuệ - Khoản 1	Chuyên gia Mai Văn Dũng	<p>Nội dung góp ý:</p> <p>Hiệu chỉnh thành:</p> <p>Điều 13. Hỗ trợ đăng ký bảo hộ và quản lý quyền sở hữu trí tuệ ở trong và ngoài nước</p> <p>1. Tổ chức, cá nhân trên địa bàn Thành phố có đối tượng sở hữu trí tuệ thuộc phạm vi bảo hộ theo quy định của pháp luật được xem xét hỗ trợ đăng ký bảo hộ, quản lý, khai thác và sử dụng quyền sở hữu trí tuệ trong nước hoặc</p>	Tiếp thu cơ bản. Ban soạn thảo rà soát, chỉnh lý tên điều, điều kiện hỗ trợ và nội dung hỗ trợ theo hướng bao quát đầy đủ hoạt động đăng ký bảo hộ, quản lý, khai thác, sử dụng quyền sở hữu trí tuệ sau khi được bảo hộ; đồng thời làm rõ căn cứ thanh toán theo kết quả xử lý hồ sơ trong nước, quốc tế hoặc tại quốc gia, vùng lãnh thổ liên quan.

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		<p>nước ngoài khi đáp ứng các yêu cầu sau: Có hồ sơ xác định rõ đối tượng sở hữu trí tuệ, loại hình bảo hộ, phạm vi đăng ký và mục tiêu bảo hộ; Có phương án quản lý, khai thác, sử dụng quyền sở hữu trí tuệ sau khi được bảo hộ; Nội dung đề nghị hỗ trợ không trùng lặp với chương trình, nhiệm vụ, đề án hoặc chính sách khác sử dụng ngân sách nhà nước.”</p> <p>Luận giải:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Sửa lại tên gọi của Điều 13 để phù hợp với nội hàm quy định quản lý;</li> <li>- Đề xuất quy định hỗ trợ nội dung này nhằm cụ thể hóa quy định Điều 18 Luật Thủ đô, hoạt động đăng ký bảo hộ và quản lý là cơ sở pháp lý để chủ thể quyền có thể bảo vệ được quyền SHTT;</li> <li>- Nên sửa thành “khi có nhu cầu” thành “khi đáp ứng yêu cầu, điều kiện”;</li> <li>- Khoản 2 Điều 6 Nghị định 265/2025/NĐ-CP có quy định nội dung chi ngân sách nhà nước chi sự nghiệp khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo nhưng không quy định cụ thể, việc quy định cụ thể trong Nghị quyết này là cần thiết</li> </ul>	
Điều 13. Hỗ trợ xác lập quyền sở hữu trí tuệ - Khoản 2	Chuyên gia Mai Văn Dũng	<p>Nội dung góp ý:</p> <p>2. Ưu tiên hỗ trợ đối với các đối tượng sở hữu trí tuệ có tiềm năng tạo giá trị gia tăng, đổi mới sáng tạo và đóng góp phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố, gồm: Kết quả nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ, đổi mới sáng tạo, trong đó có công nghệ chiến lược và công nghệ lõi; quyền sở hữu trí tuệ của doanh nghiệp khoa học và công nghệ, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo và doanh nghiệp đổi mới sáng tạo; sản phẩm, dịch vụ gắn với sản phẩm OCOP, làng nghề, nông nghiệp, du lịch và công</p>	Tiếp thu. Ban soạn thảo rà soát, chỉnh lý quy định về đối tượng ưu tiên theo hướng ưu tiên các đối tượng sở hữu trí tuệ có tiềm năng tạo giá trị gia tăng, đóng góp phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố; nghiên cứu bổ sung sản phẩm công nghệ chiến lược, công nghệ lõi và quyền sở hữu trí tuệ của doanh nghiệp khoa học và công nghệ, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, doanh nghiệp đổi mới sáng tạo.

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		nghiệp văn hóa của Thành phố; các đối tượng có khả năng thương mại hóa, chuyển giao hoặc khai thác phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố. Luận giải: - Nhân mạnh mục tiêu ưu tiên là sự đóng góp, chứ không ưu tiên đối tượng; - Nên bổ sung hỗ trợ cho sản phẩm công nghệ chiến lược, công nghệ lõi để đột phá; - Hỗ trợ cho cả đối tượng quyền của DN, chứ không chỉ là quyền SHTT được hình thành từ kết quả nghiên cứu KHCN ĐMST ...	
Điều 13. Hỗ trợ xác lập quyền sở hữu trí tuệ - Khoản 3	Chuyên gia Mai Văn Dũng	Nội dung góp ý: 3. Nội dung hỗ trợ bao gồm: tư vấn xác định đối tượng, phạm vi, hình thức và quốc gia, vùng lãnh thổ đăng ký bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ phù hợp với định hướng khai thác và thương mại hóa tài sản trí tuệ; tra cứu thông tin, đánh giá khả năng bảo hộ; tư vấn, lập và hoàn thiện hồ sơ đăng ký xác lập quyền sở hữu trí tuệ; hướng dẫn, hỗ trợ theo dõi tình trạng xử lý đơn đăng ký; tư vấn quản lý và sử dụng quyền sở hữu trí tuệ sau khi được bảo hộ; đào tạo, tập huấn, nâng cao năng lực về xác lập, quản lý, khai thác và bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ Luận giải: - Bổ sung thêm quy định trong và ngoài nước để bảo đảm tính thống nhất, hiểu rõ khi áp dụng chính sách; - Bổ sung quy định xác định “hình thức và quốc gia, vùng lãnh thổ đăng ký bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ phù hợp với định hướng khai thác và thương mại hóa tài sản trí tuệ”. Đây là nội dung không có trong quy định tại khoản 12 Điều 6 Nghị định số 65/2025/NĐ-CP	Tiếp thu. Ban soạn thảo bổ sung nội dung tư vấn xác định hình thức, quốc gia, vùng lãnh thổ đăng ký bảo hộ phù hợp định hướng khai thác và thương mại hóa tài sản trí tuệ; đồng thời làm rõ hỗ trợ theo dõi tình trạng xử lý đơn và tư vấn quản lý, sử dụng quyền sau bảo hộ.

<b>CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN</b>	<b>CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN</b>	<b>NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN</b>	<b>NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH</b>
Điều 13. Hỗ trợ xác lập quyền sở hữu trí tuệ - Khoản 4	Chuyên gia Mai Văn Dũng	<p>Nội dung góp ý:</p> <p>4. Mức hỗ trợ tối đa như sau:</p> <p>a) Đối với hoạt động xây dựng, quản lý và phát triển tài sản trí tuệ cộng đồng:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhãn hiệu tập thể, nhãn hiệu chứng nhận gắn với địa danh của Thành phố: không quá 1.000.000.000 đồng/đối tượng đăng ký;</li> <li>- Chỉ dẫn địa lý gắn với địa danh của Thành phố: không quá 2.000.000.000 đồng/đối tượng đăng ký;</li> </ul> <p>b) Đối với các đối tượng quyền sở hữu trí tuệ khác:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Sáng chế, giống cây trồng mới: không quá 50.000.000 đồng/đối tượng đăng ký;</li> <li>- Kiểu dáng công nghiệp, nhãn hiệu: không quá 30.000.000 đồng/đối tượng đăng ký;</li> </ul> <p>c) Mức hỗ trợ đăng ký bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ ở nước ngoài: Mức hỗ trợ tối đa bằng 02 lần mức hỗ trợ tương ứng tại điểm a và b khoản này/đối tượng đăng ký.</p> <p>d) Hỗ trợ hoạt động quản lý và sử dụng quyền sở hữu trí tuệ sau khi được bảo hộ đối với nhãn hiệu tập thể, nhãn hiệu chứng nhận, chỉ dẫn địa lý gắn với địa danh của Thành phố, mức hỗ trợ tối đa không quá 500.000.000 đồng/nhiệm vụ hoặc chương trình được cấp có thẩm quyền phê duyệt.</p> <p>đ) Đối với hoạt động đào tạo, tập huấn, tư vấn chuyên sâu về xác lập, quản trị, sử dụng và bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ, mức hỗ trợ được xác định theo nội dung, quy mô và dự toán được cấp có thẩm quyền phê duyệt.</p> <p>Luận giải:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bổ sung cho bảo đảm tính đầy đủ;</li> <li>- Luật KHCN ĐMST và Luật NSNN hiện nay không có</li> </ul>	Tiếp thu một phần. Ban soạn thảo rà soát cơ cấu mức hỗ trợ theo nhóm đối tượng quyền sở hữu trí tuệ, bổ sung nội dung quản lý và sử dụng quyền sau bảo hộ đối với tài sản trí tuệ cộng đồng. Mức hỗ trợ cụ thể tiếp tục được rà soát để bảo đảm phù hợp khả năng cân đối ngân sách, tính chất nhiệm vụ và quy định pháp luật về ngân sách nhà nước.

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		quy định mức hỗ trợ cho hoạt động tư vấn quản lý và sử dụng quyền sở hữu trí tuệ sau khi được bảo hộ đối với nhãn hiệu tập thể, nhãn hiệu chứng nhận, chỉ dẫn địa lý gắn với địa danh của Thành phố	
Điều 13. Hỗ trợ xác lập quyền sở hữu trí tuệ - Khoản 5	Chuyên gia Mai Văn Dũng	<p>Nội dung góp ý:</p> <p>5. Việc hỗ trợ được thực hiện căn cứ kết quả tiếp nhận hoặc xử lý hồ sơ đăng ký sở hữu trí tuệ của cơ quan có thẩm quyền, bao gồm thông báo tiếp nhận đơn, công bố đơn, văn bằng bảo hộ hoặc tài liệu tương đương theo quy định của hệ thống đăng ký trong nước, quốc tế hoặc của quốc gia, vùng lãnh thổ liên quan</p> <p>Luận giải:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật SHTT bổ sung không còn chấp nhận đơn hợp lệ mà là công bố đơn;</li> <li>- Bổ sung quy định về kết quả đăng ký nước ngoài</li> </ul>	Tiếp thu. Ban soạn thảo chỉnh lý căn cứ hồ trợ theo kết quả tiếp nhận hoặc xử lý hồ sơ đăng ký sở hữu trí tuệ của cơ quan có thẩm quyền, bao gồm thông báo tiếp nhận đơn, công bố đơn, văn bằng bảo hộ hoặc tài liệu tương đương theo hệ thống đăng ký trong nước, quốc tế hoặc của quốc gia, vùng lãnh thổ liên quan.
Điều 14. Hỗ trợ bảo vệ và thực thi quyền sở hữu trí tuệ - Khoản 1	Chuyên gia Mai Văn Dũng	<p>Nội dung góp ý:</p> <p>Điều 14. Hỗ trợ thực thi quyền sở hữu trí tuệ</p> <p>Tổ chức, cá nhân là chủ sở hữu hoặc người được chuyển giao, được cấp quyền sử dụng hợp pháp quyền sở hữu trí tuệ theo quy định của pháp luật được xem xét hỗ trợ thực thi quyền sở hữu trí tuệ</p> <p>Luận giải:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lược bỏ cụm từ “bảo vệ” vì sẽ lẫn với khái niệm giải thích từ ngữ tại khoản 3 điều 3 về hỗ trợ bảo vệ quyền</li> </ul>	Tiếp thu. Ban soạn thảo lược bỏ cụm từ “bảo vệ” tại tên điều và nội dung quy định về xử lý hành vi xâm phạm để tránh trùng lặp với khái niệm “hỗ trợ bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ” và bảo đảm Điều 14 tập trung vào hỗ trợ thực thi quyền sở hữu trí tuệ.
Điều 14. Hỗ trợ bảo vệ và thực thi quyền sở hữu trí tuệ - Khoản 2	Chuyên gia Mai Văn Dũng	<p>Nội dung góp ý:</p> <p>Điều kiện hỗ trợ bao gồm:</p> <p>a) Có căn cứ xác lập quyền đối với đối tượng sở hữu trí tuệ, bao gồm: văn bằng bảo hộ; giấy chứng nhận đăng ký; hợp đồng chuyển giao quyền; tài liệu chứng minh quyền sở hữu hoặc quyền sử dụng hợp pháp; hoặc căn cứ pháp lý khác theo quy định;</p>	Tiếp thu. Ban soạn thảo chỉnh lý điều kiện hỗ trợ theo hướng tập trung vào trường hợp có căn cứ xác lập quyền và có dấu hiệu xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ; nội dung phòng ngừa, kiểm soát rủi ro được thiết kế tại điều riêng về phòng ngừa và nâng cao năng lực bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ.

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		<p>b) Có dấu hiệu xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ trong hoạt động sản xuất, kinh doanh, thương mại điện tử, xuất khẩu, hợp tác hoặc giao dịch có liên quan;</p> <p>c) Có hồ sơ đề xuất hỗ trợ theo quy định và cam kết phối hợp, cung cấp đầy đủ thông tin, tài liệu phục vụ việc xác minh, tư vấn, tổ chức thực hiện và đánh giá kết quả hỗ trợ.</p> <p>Luận giải: Chỉ nên tập trung cho xử lý xâm phạm do phòng ngừa đã được thiết kế ở điều 15</p>	
Điều 14. Hỗ trợ bảo vệ và thực thi quyền sở hữu trí tuệ - Khoản 3	Chuyên gia Mai Văn Dũng	<p>Nội dung góp ý: Nội dung hỗ trợ bao gồm:</p> <p>a) Tư vấn, rà soát và hoàn thiện căn cứ xác lập, phạm vi và hồ sơ quyền sở hữu trí tuệ;</p> <p>b) Hỗ trợ khảo sát, thu thập, tổng hợp thông tin, dữ liệu trên thị trường và các kênh liên quan nhằm xác định dấu hiệu xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ; phân tích, đánh giá dấu hiệu xâm phạm và hỗ trợ lập hồ sơ, tài liệu yêu cầu xử lý hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ theo quy định</p> <p>Luận giải: - Sửa lại cho rõ hơn; - Nên lược bỏ đào tạo tập huấn, thiết kế quy định này ở Điều 15 về phòng ngừa sẽ phù hợp hơn</p>	Tiếp thu. Ban soạn thảo chỉnh lý nội dung hỗ trợ thực thi quyền theo hướng tư vấn, rà soát, hoàn thiện căn cứ xác lập, phạm vi và hồ sơ quyền; hỗ trợ khảo sát, thu thập, tổng hợp thông tin, dữ liệu để xác định dấu hiệu xâm phạm và lập hồ sơ yêu cầu xử lý theo quy định pháp luật. Nội dung đào tạo, tập huấn được chuyển sang nhóm hỗ trợ phòng ngừa và nâng cao năng lực.
Điều 14. Hỗ trợ bảo vệ và thực thi quyền sở hữu trí tuệ - Khoản 4, 5	Chuyên gia Mai Văn Dũng	<p>Nội dung góp ý: 4. Mức hỗ trợ tối đa 70% chi phí hợp lệ để thực hiện nội dung hỗ trợ quy định tại khoản 3 Điều này, nhưng không quá 200.000.000 đồng cho một vụ việc hoặc một phương án xử lý xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt. Chi phí hợp lệ là chi phí thực tế, cần thiết, có hóa đơn, chứng từ hợp pháp theo quy định của pháp luật.</p> <p>5. Việc hỗ trợ được thực hiện thông qua tổ chức tư vấn, tổ</p>	Tiếp thu. Ban soạn thảo chỉnh lý cụm từ “phương án bảo vệ quyền” thành “vụ việc hoặc phương án xử lý xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ”; bổ sung nguyên tắc chi phí hợp lệ là chi phí thực tế, cần thiết, có hóa đơn, chứng từ hợp pháp; đồng thời làm rõ tổ chức cung cấp dịch vụ phải có đủ điều kiện hoạt động theo quy định pháp luật.

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		chức đại diện sở hữu công nghiệp, tổ chức dịch vụ quyền tác giả, tổ chức giám định, tổ chức trung gian hoặc tổ chức cung cấp dịch vụ có đủ điều kiện hoạt động theo quy định của pháp luật.	
Điều 15. Hỗ trợ nâng cao năng lực quản trị, cảnh báo và phòng ngừa xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ - Khoản 1, 2	Chuyên gia Mai Văn Dũng	<p>Nội dung góp ý:</p> <p>Điều 15. Hỗ trợ phòng ngừa và nâng cao năng lực bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ</p> <p>1. Doanh nghiệp, tổ chức khoa học và công nghệ, cơ sở giáo dục đại học, viện nghiên cứu, hợp tác xã, chủ thể OCOP, tổ chức quản lý tài sản trí tuệ và các tổ chức, cá nhân có hoạt động tạo lập, quản lý hoặc khai thác quyền sở hữu trí tuệ trên địa bàn Thành phố được hỗ trợ nâng cao năng lực phòng ngừa và thực thi quyền sở hữu trí tuệ.</p> <p>2. Nội dung hỗ trợ bao gồm: Đào tạo, tập huấn, tư vấn chuyên sâu về xác lập, theo dõi và thực thi quyền sở hữu trí tuệ; bảo mật thông tin và bảo vệ bí mật kinh doanh; Hỗ trợ nhận diện, kiểm kê, phân loại, lập danh mục tài sản trí tuệ nhằm phục vụ phòng ngừa xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ; Hỗ trợ số hóa, chuẩn hóa, cập nhật dữ liệu về quyền sở hữu trí tuệ; xây dựng cơ sở dữ liệu, công cụ cảnh báo sớm và mô hình điểm phục vụ theo dõi, cảnh báo và phòng ngừa rủi ro xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ; xây dựng phương án phòng ngừa xâm phạm trong sản xuất, kinh doanh và thương mại điện tử</p> <p>Luận giải:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đổi tên Điều cho chuẩn hơn. Cần thiết thì đưa lên thành Điều 14 và thực thi quyền là Điều 15;</li> <li>- Quản trị thuộc nội hàm điều 16</li> </ul> <p>Nên bổ sung nội dung “xây dựng phương án phòng ngừa xâm phạm trong sản xuất, kinh doanh và thương mại điện</p>	Tiếp thu. Ban soạn thảo đổi tên Điều 15 theo hướng “Hỗ trợ phòng ngừa và nâng cao năng lực bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ”; lược bỏ nội dung quản trị thuộc phạm vi khai thác, thương mại hóa; bổ sung nội dung xây dựng phương án phòng ngừa xâm phạm trong sản xuất, kinh doanh và thương mại điện tử.

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
<p>Điều 15. Hỗ trợ nâng cao năng lực quản trị, cảnh báo và phòng ngừa xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ - Khoản 3, 4, 5</p>	<p>Chuyên gia Mai Văn Dũng</p>	<p>từ”</p> <p>Nội dung góp ý:</p> <p>3. Mức hỗ trợ tối đa 70% chi phí hợp lệ để thực hiện nội dung hỗ trợ quy định tại khoản 2 Điều này, nhưng không quá 100.000.000 đồng cho một tổ chức, cá nhân trong một năm ngân sách</p> <p>4. Đối với hoạt động đào tạo, tập huấn chung; xây dựng cơ sở dữ liệu, công cụ cảnh báo sớm hoặc mô hình điểm do cơ quan nhà nước tổ chức thực hiện, kinh phí thực hiện theo dự toán được cấp có thẩm quyền phê duyệt và quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và pháp luật có liên quan.</p> <p>5. Sở Khoa học và Công nghệ lựa chọn tổ chức có đủ năng lực cung cấp dịch vụ hỗ trợ nâng cao năng lực phòng ngừa xâm phạm và bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ theo quy định của pháp luật. Đối tượng thụ hưởng không nhận kinh phí hỗ trợ trực tiếp từ ngân sách Thành phố mà được tham gia, sử dụng, thụ hưởng dịch vụ, sản phẩm, hoạt động do tổ chức được lựa chọn thực hiện.</p>	<p>Tiếp thu. Ban soạn thảo chỉnh lý căn cứ thực hiện theo pháp luật về ngân sách nhà nước và pháp luật có liên quan; làm rõ việc hỗ trợ thông qua tổ chức cung cấp dịch vụ có đủ năng lực, đối tượng thụ hưởng không nhận kinh phí trực tiếp từ ngân sách Thành phố mà được tham gia, sử dụng, thụ hưởng dịch vụ, sản phẩm, hoạt động hỗ trợ.</p>
<p>Điều 16. Hỗ trợ khai thác, thương mại hóa quyền sở hữu trí tuệ</p>	<p>Chuyên gia Mai Văn Dũng</p>	<p>Nội dung góp ý:</p> <p>Điều 16. Hỗ trợ quản trị, khai thác và thương mại hóa quyền sở hữu trí tuệ</p> <p>1. Tổ chức, cá nhân trên địa bàn Thành phố có quyền sở hữu trí tuệ đã được xác lập hoặc có căn cứ xác định quyền sở hữu, quyền sử dụng hợp pháp theo quy định của pháp luật được xem xét hỗ trợ quản trị, khai thác và thương mại hóa quyền sở hữu trí tuệ.</p> <p>2. Điều kiện hỗ trợ bao gồm: có phương án quản trị, khai thác và thương mại hóa quyền sở hữu trí tuệ, trong đó xác định rõ hình thức khai thác, thị trường mục tiêu, đối tác</p>	<p>Tiếp thu. Ban soạn thảo bổ sung nội hàm quản trị, khai thác và thương mại hóa quyền sở hữu trí tuệ; chỉnh lý điều kiện, nội dung hỗ trợ theo hướng có phương án quản trị, khai thác, thương mại hóa, có cam kết đối ứng, không trùng lặp nguồn hỗ trợ và phù hợp quy định pháp luật.</p>

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		<p>dự kiến, lộ trình thực hiện và hiệu quả dự kiến; có tài liệu chứng minh khả năng khai thác, thương mại hóa (nếu có); có cam kết đối ứng kinh phí và cung cấp thông tin phục vụ theo dõi, đánh giá hiệu quả hỗ trợ; không trùng lặp nội dung đề nghị hỗ trợ với chương trình, nhiệm vụ, đề án hoặc chính sách khác sử dụng ngân sách nhà nước.</p> <p>3. Nội dung hỗ trợ bao gồm tư vấn quản trị, khai thác và thương mại hóa tài sản trí tuệ; xây dựng, hoàn thiện phương án khai thác, thương mại hóa quyền sở hữu trí tuệ; xây dựng, hoàn thiện hồ sơ phục vụ cấp phép sử dụng, chuyển nhượng, chuyển quyền sử dụng, góp vốn, hợp tác kinh doanh hoặc hình thức khai thác hợp pháp khác; đàm phán, xây dựng, hoàn thiện hợp đồng khai thác, chuyển giao, hợp tác thương mại hóa quyền sở hữu trí tuệ; kết nối đối tác trong nước và quốc tế; tư vấn phòng ngừa xâm phạm quyền trong quá trình khai thác, thương mại hóa.</p> <p>4. Mức hỗ trợ tối đa 50% chi phí hợp lệ để thực hiện nội dung hỗ trợ quy định tại khoản 3 Điều này đối với sáng chế, giải pháp hữu ích, nhãn hiệu, kiểu dáng công nghiệp, giống cây trồng mới, quyền tác giả, quyền liên quan và các đối tượng sở hữu trí tuệ khác theo quy định của pháp luật.</p> <p>5. Đối với nhãn hiệu tập thể, nhãn hiệu chứng nhận, chỉ dẫn địa lý gắn với địa danh của Thành phố, mức hỗ trợ tối đa 100% chi phí hợp lệ để thực hiện nội dung hỗ trợ quy định tại khoản 3 Điều này.</p> <p>6. Mức hỗ trợ cụ thể do cơ quan có thẩm quyền quyết định trên cơ sở phạm vi quyền sở hữu trí tuệ, hình thức khai thác, khả năng thương mại hóa, mức vốn đối ứng và khả năng cân đối ngân sách Thành phố</p>	

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		<p>Luận giải: Nên bổ sung nội hàm quản trị, phù hợp với khai thác và thương mại hóa,</p>	
Điều 17. Hỗ trợ định giá quyền sở hữu trí tuệ	Chuyên gia Mai Văn Dũng	<p>Nội dung góp ý: Điều 17. Hỗ trợ xác định giá trị và thẩm định giá quyền sở hữu trí tuệ</p> <p>1. Tổ chức, cá nhân trên địa bàn Thành phố có quyền sở hữu trí tuệ đã được xác lập hoặc có căn cứ xác định quyền sở hữu, quyền sử dụng hợp pháp theo quy định của pháp luật được xem xét hỗ trợ xác định giá trị và thẩm định giá quyền sở hữu trí tuệ phục vụ chuyển nhượng, chuyển quyền sử dụng, góp vốn, hợp tác kinh doanh, huy động vốn, mua bán, sáp nhập, liên doanh, liên kết, thương mại hóa hoặc giao dịch hợp pháp khác.</p> <p>2. Điều kiện hỗ trợ bao gồm: có tài liệu chứng minh quyền sở hữu, quyền sử dụng hợp pháp đối với quyền sở hữu trí tuệ đề nghị xác định giá trị, thẩm định giá; có nhu cầu xác định giá trị, thẩm định giá; có phương án sử dụng kết quả xác định giá trị, thẩm định giá; cam kết sử dụng kết quả đúng mục đích và chịu trách nhiệm về tính chính xác của hồ sơ đề nghị hỗ trợ.</p> <p>3. Nội dung hỗ trợ bao gồm: Chuẩn hóa hồ sơ pháp lý, hồ sơ kỹ thuật, hồ sơ thương mại và tài chính phục vụ xác định giá trị, thẩm định giá quyền sở hữu trí tuệ; Tư vấn phương pháp xác định giá trị, thẩm định giá phù hợp; Thuê tổ chức thẩm định giá đủ điều kiện theo quy định của pháp luật để thực hiện thẩm định giá quyền sở hữu trí tuệ; Thuê tổ chức tư vấn, chuyên gia hoặc tổ chức có chức năng phù hợp để thực hiện tư vấn xác định giá trị quyền sở hữu trí tuệ; Rà soát, chuẩn hóa thông tin về quyền sở</p>	Tiếp thu. Ban soạn thảo rà soát, chỉnh lý thuật ngữ “định giá” thành “xác định giá trị và thẩm định giá quyền sở hữu trí tuệ” để phù hợp pháp luật về giá, thẩm định giá; phân biệt hoạt động tư vấn xác định giá trị với hoạt động thẩm định giá có giá trị pháp lý theo quy định của pháp luật.

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		<p>hữu, quyền sử dụng, tình trạng bảo hộ, tình trạng khai thác và khả năng giao dịch của quyền sở hữu trí tuệ.</p> <p>4. Mức hỗ trợ tối đa 70% chi phí hợp lệ để thực hiện xác định giá trị, thẩm định giá quyền sở hữu trí tuệ, nhưng không quá 500.000.000 đồng cho một hồ sơ.</p> <p>5. Việc thanh toán kinh phí hỗ trợ thực hiện trên cơ sở hợp đồng dịch vụ, báo cáo kết quả xác định giá trị, thẩm định giá, chứng thư thẩm định giá, biên bản nghiệm thu, hóa đơn, chứng từ hợp lệ và quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.</p> <p>Luận giải: Không nên sử dụng khái niệm định giá vì là một khái niệm do CQ nhà nước hoặc tổ chức thực hiện</p>	
Nhận xét chung	Chuyên gia Nguyễn Hữu Xuyên	Dự thảo có cơ sở chính trị, pháp lý và thực tiễn tương đối vững chắc; đã chuyển tư duy từ hỗ trợ hành chính, phân tán sang hỗ trợ theo chuỗi đổi mới sáng tạo; thiết kế chính sách có điều kiện, tỷ lệ hỗ trợ, mức trần, sản phẩm đầu ra, nghiệm thu, thanh toán, thu hồi kinh phí và xử lý vi phạm.	Cơ quan chủ trì soạn thảo ghi nhận ý kiến đánh giá. Các nội dung góp ý là cơ sở để tiếp tục rà soát, hoàn thiện dự thảo theo hướng bảo đảm tính khả thi, kiểm soát rủi ro ngân sách và phù hợp đặc thù hoạt động đổi mới sáng tạo.
Nhận xét chung về hồ sơ	Chuyên gia Nguyễn Hữu Xuyên	Chưa thống nhất giữa các bản trong hồ sơ: có bản thể hiện 32 điều, 04 phụ lục; bản rà soát theo yêu cầu là 25 điều, 03 phụ lục. Nếu không rà soát sẽ dẫn tới sai dẫn chiếu điều, phụ lục, thủ tục hành chính và báo cáo đánh giá tác động.	Tiếp thu. Cơ quan chủ trì soạn thảo sẽ rà soát, thống nhất toàn bộ hồ sơ dự thảo, bao gồm Tờ trình, dự thảo Nghị quyết, phụ lục, báo cáo đánh giá tác động và bảng giải trình tiếp thu; bảo đảm thống nhất về số điều, tên điều, số phụ lục, thủ tục hành chính và căn cứ dẫn chiếu.
Nhận xét chung về khái niệm	Chuyên gia Nguyễn Hữu Xuyên	Một số khái niệm như “doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo”, “dự án đổi mới sáng tạo”, “tổ chức trung gian”, “tài sản trí tuệ”, “quyền sở hữu trí tuệ”, “định giá quyền sở hữu trí tuệ” cần được rà soát, thống nhất, chuẩn hóa theo Luật Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo, Luật Sở	Tiếp thu. Cơ quan chủ trì soạn thảo sẽ rà soát toàn bộ hệ thống khái niệm trong dự thảo, bảo đảm thống nhất với pháp luật chuyên ngành về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, sở hữu trí tuệ, giá, thẩm định giá,

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		hữu trí tuệ, pháp luật về giá, thẩm định giá và chuyên giao công nghệ.	chuyên giao công nghệ; trường hợp cần thiết sẽ dẫn chiếu trực tiếp đến luật chuyên ngành để tránh phát sinh cách hiểu khác nhau.
Nhận xét chung về mức hỗ trợ	Chuyên gia Nguyễn Hữu Xuyên	Một số nội dung hỗ trợ có trần tương đối cao như hỗ trợ nhãn hiệu tập thể, nhãn hiệu chứng nhận, chỉ dẫn địa lý; hỗ trợ định giá quyền sở hữu trí tuệ; hỗ trợ thử nghiệm phục vụ mua sắm công. Cần bổ sung tiêu chí lựa chọn, tiêu chí nghiệm thu và yêu cầu đồng tài trợ để tránh tạo “trợ cấp thừa”.	Tiếp thu một phần. Cơ quan chủ trì soạn thảo sẽ rà soát các mức hỗ trợ có giá trị lớn, bổ sung nguyên tắc xác định mức hỗ trợ, tiêu chí lựa chọn, sản phẩm nghiệm thu và cơ chế đồng tài trợ đối với trường hợp phù hợp. Đối với nội dung có tính chất phục vụ lợi ích cộng đồng, tài sản trí tuệ cộng đồng hoặc nhiệm vụ Thành phố đặt hàng, mức hỗ trợ sẽ được xác định theo phạm vi, tính chất, dự toán và khả năng cân đối ngân sách.
Điều 1. Phạm vi điều chỉnh	Chuyên gia Nguyễn Hữu Xuyên	Phạm vi đang bao quát rộng nhưng chưa làm rõ quan hệ giữa “bảo vệ quyền SHTT” và “phát triển tài sản trí tuệ”. Đề nghị bổ sung nội dung: Nghị quyết không thay thế các quy định của pháp luật chuyên ngành về sở hữu trí tuệ, giá, thẩm định giá, đấu thầu, ngân sách nhà nước và chuyên giao công nghệ.	Tiếp thu. Cơ quan chủ trì soạn thảo sẽ rà soát, bổ sung nguyên tắc áp dụng pháp luật theo hướng Nghị quyết chỉ quy định cơ chế, chính sách hỗ trợ thuộc thẩm quyền của Thành phố; không thay thế, không làm khác các quy định bắt buộc của pháp luật chuyên ngành về sở hữu trí tuệ, giá, thẩm định giá, đấu thầu, ngân sách nhà nước và chuyên giao công nghệ.
Điều 2. Đối tượng áp dụng	Chuyên gia Nguyễn Hữu Xuyên	Chưa phân nhóm rõ đối tượng “thụ hưởng” và đối tượng “thực hiện dịch vụ hỗ trợ”. Đề nghị tách thành 03 nhóm: cơ quan quản lý; đối tượng thụ hưởng; tổ chức trung gian/tổ chức cung cấp dịch vụ.	Tiếp thu. Cơ quan chủ trì soạn thảo sẽ rà soát, phân nhóm rõ đối tượng áp dụng, bao gồm cơ quan quản lý nhà nước, tổ chức/cá nhân thụ hưởng chính sách và tổ chức trung gian, tổ chức cung cấp dịch vụ hỗ trợ. Việc phân nhóm nhằm làm rõ trách nhiệm, trình tự thực hiện, cơ chế thanh toán và trách nhiệm giải trình của từng chủ thể.
Điều 3. Giải thích từ ngữ	Chuyên gia Nguyễn Hữu Xuyên	Cần giải thích hoặc dẫn chiếu các khái niệm “doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo”, “dự án khởi nghiệp sáng	Tiếp thu. Cơ quan chủ trì soạn thảo sẽ rà soát Điều 3 theo hướng bổ sung hoặc dẫn chiếu

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		tạo”, “tài sản trí tuệ”.	các khái niệm có tính chất quyết định điều kiện hỗ trợ, tiêu chí xét duyệt và căn cứ nghiệm thu, bảo đảm thống nhất với Luật Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo, Luật Sở hữu trí tuệ và pháp luật có liên quan.
Điều 4. Nguyên tắc hỗ trợ	Chuyên gia Nguyễn Hữu Xuyên	Nguyên tắc tốt nhưng cần làm rõ hơn nội dung “chấp nhận rủi ro có kiểm soát”.	Tiếp thu. Cơ quan chủ trì soạn thảo sẽ nghiên cứu bổ sung nguyên tắc hỗ trợ đổi mới sáng tạo theo hướng đánh giá trên cơ sở quá trình thực hiện, kết quả đầu ra, mức độ tuân thủ và mức độ hoàn thiện; không đồng nhất rủi ro khách quan trong đổi mới sáng tạo với hành vi vi phạm cam kết hoặc sử dụng sai kinh phí hỗ trợ.
Điều 5. Nguyên tắc quản lý, sử dụng kinh phí	Chuyên gia Nguyễn Hữu Xuyên	Cần làm rõ hình thức hỗ trợ trực tiếp/gián tiếp; ưu tiên hỗ trợ thông qua tổ chức trung gian, tổ chức cung cấp dịch vụ; chỉ hỗ trợ trực tiếp khi có căn cứ pháp luật và quyết định của cấp có thẩm quyền.	Tiếp thu. Cơ quan chủ trì soạn thảo sẽ rà soát quy định về nguyên tắc quản lý, sử dụng kinh phí theo hướng làm rõ các phương thức hỗ trợ: hỗ trợ thông qua tổ chức trung gian, tổ chức cung cấp dịch vụ; hỗ trợ trực tiếp; đặt hàng, giao nhiệm vụ hoặc phương thức phù hợp khác. Trường hợp hỗ trợ trực tiếp phải có căn cứ pháp lý, bảo đảm đúng thẩm quyền, đúng đối tượng và phù hợp quy định ngân sách nhà nước.
Điều 6. Điều kiện hỗ trợ cá nhân, nhóm cá nhân, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo	Chuyên gia Nguyễn Hữu Xuyên	Cụm từ “được công nhận” có thể gây vướng nếu chưa có thủ tục công nhận thống nhất. Đề nghị chỉnh thành “đáp ứng tiêu chí/có tài liệu chứng minh là cá nhân, nhóm cá nhân, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo theo quy định pháp luật và hướng dẫn của UBND Thành phố”.	Tiếp thu. Cơ quan chủ trì soạn thảo sẽ rà soát, chỉnh lý theo hướng không tạo thêm thủ tục công nhận độc lập nếu pháp luật chưa quy định rõ. Việc xác định đối tượng hỗ trợ sẽ căn cứ vào tiêu chí, hồ sơ, tài liệu chứng minh và hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền, bảo đảm thuận lợi cho đối tượng thụ hưởng và khả thi khi tổ chức thực hiện.

<b>CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN</b>	<b>CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN</b>	<b>NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN</b>	<b>NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH</b>
Điều 7. Điều kiện hỗ trợ tổ chức, doanh nghiệp có dự án đổi mới sáng tạo	Chuyên gia Nguyễn Hữu Xuyên	Chưa phân tầng theo mức độ trưởng thành công nghệ/thị trường. Đề nghị bổ sung tiêu chí: mức độ sẵn sàng công nghệ, khả năng ứng dụng, khả năng đổi ứng, khả năng thương mại hóa, tác động đến bài toán đô thị.	Tiếp thu. Cơ quan chủ trì soạn thảo sẽ nghiên cứu bổ sung tiêu chí đánh giá dự án đổi mới sáng tạo theo hướng phân tầng mức độ trưởng thành công nghệ và thị trường, khả năng ứng dụng, khả năng thương mại hóa, tác động kinh tế - xã hội và mức độ phù hợp với bài toán phát triển của Thành phố. Nội dung chi tiết có thể được thể hiện tại phụ lục hoặc văn bản hướng dẫn để bảo đảm linh hoạt khi áp dụng.
Điều 8. Hỗ trợ dự án khởi nghiệp sáng tạo	Chuyên gia Nguyễn Hữu Xuyên	Trần hỗ trợ 40-80-400 triệu đồng là hợp lý nhưng cần đầu ra theo từng giai đoạn. Đề nghị quy định đầu ra tối thiểu: tiền ươm tạo có mô hình/PoC; ươm tạo có MVP/thử nghiệm; tăng tốc có khách hàng, doanh thu, cam kết đầu tư hoặc hợp đồng thử nghiệm.	Tiếp thu. Cơ quan chủ trì soạn thảo sẽ bổ sung yêu cầu về sản phẩm đầu ra tối thiểu tương ứng từng giai đoạn hỗ trợ: tiền ươm tạo, ươm tạo và tăng tốc. Việc quy định đầu ra nhằm bảo đảm hỗ trợ theo kết quả, phù hợp mức độ rủi ro, mức hỗ trợ và trách nhiệm giải trình của đối tượng nhận hỗ trợ.
Điều 9. Hỗ trợ truyền thông, thương hiệu	Chuyên gia Nguyễn Hữu Xuyên	Có nguy cơ biến thành hỗ trợ marketing chung. Đề nghị chỉ hỗ trợ truyền thông gắn với sản phẩm, giải pháp đổi mới sáng tạo đã được lựa chọn; không hỗ trợ quảng cáo thương mại thường xuyên.	Tiếp thu. Cơ quan chủ trì soạn thảo sẽ rà soát, làm rõ phạm vi hỗ trợ truyền thông, thương hiệu theo hướng chỉ hỗ trợ hoạt động truyền thông gắn trực tiếp với sản phẩm, giải pháp đổi mới sáng tạo được lựa chọn hỗ trợ, có mục tiêu phát triển thị trường hoặc lan tỏa kết quả đổi mới sáng tạo; không hỗ trợ chi phí quảng cáo thương mại thường xuyên của doanh nghiệp.
Điều 10. Hỗ trợ xúc tiến đầu tư, kết nối giao dịch	Chuyên gia Nguyễn Hữu Xuyên	Cần phân biệt xúc tiến đầu tư, xúc tiến thương mại, phát triển thị trường khoa học và công nghệ. Đề nghị bổ sung nhóm đầu ra: biên bản kết nối, thư quan tâm, hợp đồng nguyên tắc, hồ sơ gọi vốn, hồ sơ chuyên gia công nghệ, thỏa thuận thử nghiệm.	Tiếp thu. Cơ quan chủ trì soạn thảo sẽ rà soát, phân định rõ nội dung xúc tiến đầu tư, xúc tiến thương mại và phát triển thị trường khoa học và công nghệ. Đồng thời bổ sung sản phẩm nghiệm thu/đầu ra của hoạt động hỗ trợ

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			như biên bản kết nối, thư quan tâm, hợp đồng nguyên tắc, hồ sơ gọi vốn, hồ sơ chuyển giao công nghệ hoặc thỏa thuận thử nghiệm để làm căn cứ nghiệm thu, thanh toán.
Điều 11. Hỗ trợ thử nghiệm phục vụ mua sắm công	Chuyên gia Nguyễn Hữu Xuyên	Nội dung nhạy cảm vì dễ hiểu là “đặt trước” mua sắm công. Đề nghị viết rõ: kết quả thử nghiệm chỉ là nguồn thông tin kỹ thuật tham khảo, không tạo lợi thế độc quyền, không thay thế đấu thầu, không làm phát sinh cam kết mua sắm.	Tiếp thu. Cơ quan chủ trì soạn thảo sẽ chỉnh lý quy định theo hướng kết quả thử nghiệm chỉ là căn cứ kỹ thuật, dữ liệu tham khảo phục vụ đánh giá khả năng ứng dụng sản phẩm, giải pháp đổi mới sáng tạo; không thay thế quy trình lựa chọn nhà thầu, không tạo lợi thế độc quyền và không làm phát sinh cam kết mua sắm công trái quy định pháp luật về đấu thầu.
Điều 12. Cơ chế tái đầu tư cho khởi nghiệp sáng tạo	Chuyên gia Nguyễn Hữu Xuyên	Khái niệm “doanh nghiệp trưởng thành từ hệ sinh thái” chưa rõ. Đề nghị giao UBND quy định tiêu chí nhưng nêu nguyên tắc ngay trong Nghị quyết: từng được hỗ trợ/ươm tạo; có doanh thu, gọi vốn, tăng trưởng; có cam kết tái đầu tư bằng tiền, dịch vụ hoặc hạ tầng.	Tiếp thu một phần. Cơ quan chủ trì soạn thảo sẽ nghiên cứu làm rõ nguyên tắc xác định doanh nghiệp trưởng thành từ hệ sinh thái đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo. Tiêu chí cụ thể về doanh thu, gọi vốn, tăng trưởng, cam kết tái đầu tư bằng tiền, dịch vụ hoặc hạ tầng sẽ được giao UBND Thành phố quy định chi tiết để bảo đảm phù hợp thực tiễn và tránh tùy nghi khi xác định đối tượng được ưu đãi.
Điều 13. Hỗ trợ xác lập quyền sở hữu trí tuệ	Chuyên gia Nguyễn Hữu Xuyên	Mức hỗ trợ nhãn hiệu tập thể/chứng nhận, chỉ dẫn địa lý có thể rất lớn. Đề nghị tách trần theo cấu phần: tra cứu, tư vấn, lập hồ sơ, theo dõi đơn, quản lý sau bảo hộ; yêu cầu đồng tài trợ đối với chủ thể có khả năng tài chính.	Tiếp thu một phần. Cơ quan chủ trì soạn thảo sẽ rà soát mức hỗ trợ và cấu phần chi đối với hỗ trợ xác lập quyền sở hữu trí tuệ, nhất là nhãn hiệu tập thể, nhãn hiệu chứng nhận, chỉ dẫn địa lý. Trường hợp đối tượng hỗ trợ có lợi ích thương mại riêng và có khả năng tài chính, nghiên cứu áp dụng cơ chế đồng tài trợ phù hợp; trường hợp phục vụ tài sản trí tuệ

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			cộng đồng, địa danh, lợi ích chung của Thành phố thì mức hỗ trợ được xác định theo nhiệm vụ, dự toán và khả năng cân đối ngân sách.
Điều 14. Hỗ trợ bảo vệ và thực thi quyền sở hữu trí tuệ	Chuyên gia Nguyễn Hữu Xuyên	Cần làm rõ không hỗ trợ chi phí tranh tụng ngoài phạm vi cho phép. Đề nghị không hỗ trợ tiền phạt, bồi thường, án phí, chi phí phát sinh do lỗi của chủ thể; chi hỗ trợ tư vấn, giám định, lập hồ sơ, cảnh báo, phòng ngừa.	Tiếp thu. Cơ quan chủ trì soạn thảo sẽ bổ sung quy định làm rõ phạm vi hỗ trợ thực thi quyền sở hữu trí tuệ; không sử dụng ngân sách để chi thay nghĩa vụ pháp lý của tổ chức, cá nhân như tiền phạt, bồi thường, án phí hoặc chi phí phát sinh do lỗi của chủ thể. Nội dung hỗ trợ tập trung vào tư vấn, giám định, lập hồ sơ, cảnh báo, phòng ngừa và các hoạt động hỗ trợ hợp pháp khác.
Điều 15. Hỗ trợ quản trị, cảnh báo sở hữu trí tuệ	Chuyên gia Nguyễn Hữu Xuyên	Nội dung “công cụ cảnh báo sớm” cần tiêu chí kỹ thuật. Đề nghị bổ sung yêu cầu về cơ sở dữ liệu, phạm vi cảnh báo, tần suất cập nhật, bảo mật dữ liệu, quyền khai thác dữ liệu.	Tiếp thu. Cơ quan chủ trì soạn thảo sẽ nghiên cứu bổ sung tiêu chí kỹ thuật tối thiểu đối với công cụ, hệ thống cảnh báo sở hữu trí tuệ, bao gồm nguồn dữ liệu, phạm vi cảnh báo, tần suất cập nhật, bảo mật dữ liệu, quyền khai thác dữ liệu và trách nhiệm bảo vệ bí mật kinh doanh, thông tin của doanh nghiệp.
Điều 16. Hỗ trợ khai thác, thương mại hóa quyền sở hữu trí tuệ	Chuyên gia Nguyễn Hữu Xuyên	Chưa có mức trần tuyệt đối. Đề nghị bổ sung mức trần theo hồ sơ/phương án, ví dụ không quá một mức cụ thể do HĐND quyết hoặc giao UBND quy định trong phạm vi dự toán.	Tiếp thu. Cơ quan chủ trì soạn thảo sẽ rà soát, bổ sung nguyên tắc xác định mức trần hỗ trợ đối với hoạt động khai thác, thương mại hóa quyền sở hữu trí tuệ, bảo đảm kiểm soát ngân sách. Trường hợp cần linh hoạt theo từng nhiệm vụ, giao UBND Thành phố quy định mức cụ thể trong phạm vi dự toán và thẩm quyền được giao.
Điều 17. Hỗ trợ định giá quyền sở hữu trí tuệ	Chuyên gia Nguyễn Hữu Xuyên	Cần chuẩn hóa thuật ngữ với pháp luật về giá/thẩm định giá. Đề nghị chỉnh “định giá” thành “tư vấn xác định giá trị, thẩm định giá quyền SHTT/tài sản trí tuệ theo quy định pháp luật về giá, thẩm định giá”.	Tiếp thu. Cơ quan chủ trì soạn thảo sẽ rà soát, chỉnh lý thuật ngữ theo hướng phù hợp pháp luật về giá, thẩm định giá và sở hữu trí tuệ; phân biệt giữa hoạt động tư vấn xác định giá

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			trị tài sản trí tuệ và hoạt động thẩm định giá có giá trị pháp lý theo quy định của pháp luật.
Điều 18. Trình tự, thủ tục hỗ trợ bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ	Chuyên gia Nguyễn Hữu Xuyên	Dẫn chiếu Phụ lục III nhưng Phụ lục III đang gộp cả khai thác, định giá. Đề nghị đổi tên Điều 18 thành “Trình tự, thủ tục hỗ trợ xác lập, bảo vệ, quản trị, khai thác và định giá quyền sở hữu trí tuệ”.	Tiếp thu. Cơ quan chủ trì soạn thảo sẽ rà soát tên Điều 18 và tên Phụ lục III theo hướng thống nhất với phạm vi các Điều 13-17, bảo đảm bao quát đầy đủ các hoạt động hỗ trợ về xác lập, bảo vệ, quản trị, khai thác, định giá quyền sở hữu trí tuệ và phát triển tài sản trí tuệ.
Điều 19. Lựa chọn, đánh giá hoạt động hỗ trợ	Chuyên gia Nguyễn Hữu Xuyên	Tiêu chí còn định tính. Đề nghị bổ sung thang điểm tối thiểu: tính đổi mới, năng lực nhóm, thị trường, sở hữu trí tuệ, tác động xã hội, vốn đối ứng, khả năng nhân rộng, phù hợp bài toán Thành phố.	Tiếp thu. Cơ quan chủ trì soạn thảo sẽ nghiên cứu bổ sung bộ tiêu chí hoặc nguyên tắc chấm điểm, đánh giá hồ sơ hỗ trợ, bảo đảm minh bạch trong lựa chọn đối tượng. Nội dung chi tiết có thể quy định tại phụ lục hoặc giao cơ quan có thẩm quyền hướng dẫn để phù hợp từng nhóm chính sách và hạn chế rủi ro khiếu nại.
Điều 20. Kiểm tra, giám sát, báo cáo	Chuyên gia Nguyễn Hữu Xuyên	Chưa quy định thời điểm báo cáo sau hỗ trợ. Đề nghị bổ sung báo cáo sau hỗ trợ 06 tháng và 12 tháng đối với dự án có mức hỗ trợ lớn; báo cáo định kỳ hằng năm với chương trình hỗ trợ nhiều đối tượng.	Tiếp thu. Cơ quan chủ trì soạn thảo sẽ bổ sung chế độ theo dõi, báo cáo sau hỗ trợ, nhất là đối với dự án có mức hỗ trợ lớn hoặc chương trình hỗ trợ nhiều đối tượng. Việc đánh giá sau hỗ trợ nhằm đo lường tác động thực tế của chính sách, không chỉ dừng ở nghiệm thu hồ sơ, chứng từ.
Điều 21. Xử lý vi phạm	Chuyên gia Nguyễn Hữu Xuyên	Quy định đúng nhưng nên phân loại lỗi. Đề nghị tách 03 nhóm: lỗi hồ sơ; lỗi sử dụng kinh phí; lỗi không đạt đầu ra do nguyên nhân khách quan. Chỉ thu hồi khi có lỗi hoặc vi phạm cam kết.	Tiếp thu cơ bản. Cơ quan chủ trì soạn thảo sẽ rà soát, phân loại hành vi vi phạm theo tính chất, mức độ và nguyên nhân, bao gồm lỗi hồ sơ, lỗi sử dụng kinh phí, vi phạm cam kết và trường hợp không đạt đầu ra do nguyên nhân khách quan. Việc thu hồi kinh phí chỉ áp dụng đối với trường hợp có lỗi, sử dụng sai

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			mục đích, vi phạm cam kết hoặc vi phạm quy định pháp luật; không triệt tiêu tinh thần chấp nhận rủi ro trong hoạt động đổi mới sáng tạo.
Điều 22. Loại trừ, miễn trách nhiệm	Chuyên gia Nguyễn Hữu Xuyên	Đây là điều khoản nhạy cảm về thẩm quyền. Đề nghị chỉnh thành: “Việc xem xét loại trừ, miễn hoặc giảm trách nhiệm thực hiện theo quy định của pháp luật có liên quan; Nghị quyết này không làm phát sinh cơ chế miễn trách nhiệm ngoài luật”.	Tiếp thu. Cơ quan chủ trì soạn thảo sẽ chỉnh lý quy định theo hướng dẫn chiếu pháp luật hiện hành, không tạo cơ chế miễn, giảm hoặc loại trừ trách nhiệm vượt thẩm quyền của HĐND Thành phố. Việc xem xét trách nhiệm được thực hiện theo quy định của pháp luật có liên quan và căn cứ kết quả đánh giá việc tuân thủ quy trình, nghĩa vụ, cam kết của chủ thể nhận hỗ trợ.
Điều 23. Nguồn kinh phí và cơ chế thực hiện	Chuyên gia Nguyễn Hữu Xuyên	Cần rà soát dẫn chiếu số điều; bản 25 điều và bản 32 điều đang khác nhau. Đề nghị chuẩn hóa nguồn ngân sách thường xuyên, nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, Quỹ, xã hội hóa, PPP, tài trợ.	Tiếp thu. Cơ quan chủ trì soạn thảo sẽ rà soát toàn bộ dẫn chiếu tại Điều 23 và các điều liên quan; chuẩn hóa các nguồn kinh phí thực hiện, bao gồm ngân sách Thành phố, nguồn kinh phí nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, Quỹ, nguồn xã hội hóa, tài trợ, hợp tác công tư và các nguồn hợp pháp khác theo quy định.
Điều 24. Trách nhiệm tổ chức thực hiện	Chuyên gia Nguyễn Hữu Xuyên	Vai trò các sở, ngành ngoài Sở Khoa học và Công nghệ còn chung. Đề nghị bổ sung trách nhiệm Sở Tài chính, Sở Tư pháp, Sở Công Thương, Trung tâm Xúc tiến đầu tư, UBND cấp xã, Quỹ phát triển khoa học và công nghệ.	Tiếp thu một phần. Cơ quan chủ trì soạn thảo sẽ rà soát, bổ sung trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ, nhất là về tài chính, pháp lý, đầu thầu, mua sắm công, xúc tiến thương mại, sở hữu trí tuệ và tổ chức thực hiện tại địa phương. Nội dung được thể hiện theo hướng rõ đầu mối phối hợp nhưng không quy định quá chi tiết làm phát sinh chồng chéo với chức năng, nhiệm vụ đã được pháp luật quy định.

<b>CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN</b>	<b>CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN</b>	<b>NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN</b>	<b>NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH</b>
Điều 25. Điều khoản thi hành	Chuyên gia Nguyễn Hữu Xuyên	Chưa xử lý quan hệ với Nghị quyết số 35/2025/NQ-HĐND. Đề nghị bổ sung khoản chuyên tiếp: hồ sơ đã phê duyệt trước ngày Nghị quyết có hiệu lực tiếp tục thực hiện theo quyết định đã phê duyệt; hồ sơ mới áp dụng Nghị quyết này; rà soát nội dung chồng lấn với Nghị quyết 35.	Tiếp thu. Cơ quan chủ trì soạn thảo sẽ bổ sung quy định chuyên tiếp để xử lý các hồ sơ, nhiệm vụ, chương trình đã được phê duyệt trước ngày Nghị quyết mới có hiệu lực; đồng thời rà soát nội dung kế thừa, thay thế hoặc chồng lấn với Nghị quyết số 35/2025/NQ-HĐND nhằm bảo đảm tính liên tục của chính sách và tránh xung đột trong tổ chức thực hiện.
Phụ lục I	Chuyên gia Nguyễn Hữu Xuyên	Hồ sơ qua tổ chức trung gian có thể làm tăng tăng nấc thủ tục. Đề nghị cho phép nộp trực tiếp/trực tuyến hoặc qua tổ chức trung gian; quy định rõ thời hạn tiếp nhận, đánh giá, phê duyệt, ký hợp đồng, nghiệm thu.	Tiếp thu. Cơ quan chủ trì soạn thảo sẽ rà soát Phụ lục I theo hướng tạo thuận lợi cho tổ chức, cá nhân, cho phép nộp hồ sơ trực tiếp, trực tuyến hoặc thông qua tổ chức trung gian phù hợp từng trường hợp; đồng thời quy định rõ thời hạn tiếp nhận, đánh giá, phê duyệt, ký hợp đồng, nghiệm thu, bảo đảm yêu cầu cải cách thủ tục hành chính.
Phụ lục II	Chuyên gia Nguyễn Hữu Xuyên	Thủ tục cho truyền thông, xúc tiến, thử nghiệm đang dùng chung, dễ thiếu tiêu chí riêng. Đề nghị tách phụ biểu đầu ra cho từng nhóm: truyền thông; xúc tiến/kết nối; thử nghiệm phục vụ mua sắm công.	Tiếp thu. Cơ quan chủ trì soạn thảo sẽ rà soát Phụ lục II theo hướng phân tách hoặc bổ sung phụ biểu riêng cho từng nhóm hoạt động hỗ trợ, gồm truyền thông, xúc tiến/kết nối, thử nghiệm phục vụ mua sắm công; bảo đảm mỗi nhóm có tiêu chí, hồ sơ và sản phẩm nghiệm thu phù hợp với bản chất, mức độ rủi ro và yêu cầu quản lý.
Phụ lục III	Chuyên gia Nguyễn Hữu Xuyên	Đang gộp xác lập, bảo vệ, quản trị, khai thác, định giá quyền sở hữu trí tuệ. Đề nghị đổi tên thành “Trình tự, thủ tục hỗ trợ sở hữu trí tuệ và phát triển tài sản trí tuệ”; bổ sung hồ sơ riêng cho xác lập, bảo vệ, khai thác, định giá.	Tiếp thu. Cơ quan chủ trì soạn thảo sẽ rà soát, đổi tên và chỉnh lý Phụ lục III theo hướng thống nhất với phạm vi các chính sách tại Điều 13-17; bổ sung thành phần hồ sơ, tiêu chí đánh giá và căn cứ nghiệm thu riêng đối với từng nhóm hoạt động: xác lập, bảo vệ,

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			quản trị, khai thác, định giá quyền sở hữu trí tuệ và phát triển tài sản trí tuệ.
Kết luận của chuyên gia	Chuyên gia Nguyễn Hữu Xuyên	Dự thảo Nghị quyết và tài liệu kèm theo được chuẩn bị công phu, nghiêm túc, tương đối đầy đủ; để hoàn thiện hơn, cơ quan chủ trì cần rà soát, cân nhắc hiệu chỉnh theo các góp ý nêu trên.	Cơ quan chủ trì soạn thảo trân trọng tiếp thu ý kiến của chuyên gia. Các nội dung góp ý sẽ được rà soát, phân loại để chỉnh lý trực tiếp trong dự thảo Nghị quyết, phụ lục, báo cáo thuyết minh, báo cáo đánh giá tác động hoặc giải trình trong hồ sơ trình cấp có thẩm quyền, bảo đảm dự thảo hoàn thiện hơn về căn cứ pháp lý, tính khả thi và hiệu quả thực hiện.
Điều 8	Ông Nguyễn Đắc Bình Minh	Xem xét lại mức hỗ trợ (hơi thấp)	Cơ quan soạn thảo đã tiếp thu nâng mức trần hỗ trợ: Giai đoạn tiền ươm tạo: 50.000.000 đồng/dự án Giai đoạn ươm tạo: 100.000.000 đồng/dự án Giai đoạn tăng tốc: 500.000.000 đồng/dự án
Điều 11		Có cơ chế ưu tiên đưa các sản phẩm thử nghiệm thành công vào danh mục khuyến khích; cơ chế ưu tiên mua sản phẩm này.	Tiếp thu. Cơ quan soạn thảo thống nhất bổ sung cơ chế đưa sản phẩm, giải pháp đổi mới sáng tạo đã thử nghiệm, đánh giá thành công vào danh mục sản phẩm, giải pháp đổi mới sáng tạo khuyến khích xem xét sử dụng, đặt hàng, mua sắm trên địa bàn Thành phố. Tuy nhiên, việc mua sắm, đặt hàng hoặc sử dụng sản phẩm phải thực hiện theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước, đấu thầu, đặt hàng, giao nhiệm vụ, quản lý tài sản công và pháp luật có liên quan; không quy định cơ chế “ưu tiên mua” theo hướng chỉ định hoặc tạo lợi thế không phù hợp. Kết quả thử nghiệm là căn cứ chuyên môn để cơ quan,

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			<p>đơn vị có nhu cầu xây dựng yêu cầu kỹ thuật, tiêu chí đánh giá, kế hoạch mua sắm, hồ sơ mời thầu hoặc phương án đặt hàng theo quy định.</p> <p>“6. Sản phẩm, giải pháp đổi mới sáng tạo thử nghiệm, đánh giá đạt yêu cầu được đưa vào danh mục khuyến khích xem xét sử dụng, đặt hàng, mua sắm trên địa bàn Thành phố; việc mua sắm, đặt hàng thực hiện theo quy định của pháp luật về đấu thầu, ngân sách nhà nước, quản lý tài sản công và pháp luật có liên quan.”</p>
		Bổ sung nội dung quy định hỗ trợ xây dựng danh mục vị trí tư vấn định giá tài sản trí tuệ độc lập	
	Bà Phùng Yến – Đại học Ngoại thương	Tên gọi Nghị quyết đang hẹp hơn so với phạm vi điều chỉnh. Đề nghị sửa cụm từ “bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ” thành “sở hữu trí tuệ”.	Tên gọi Nghị quyết được xây dựng bám sát thẩm quyền được giao tại điểm b khoản 2 Điều 18 Luật Thủ đô số 02/2026/QH16 về chính sách hỗ trợ bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ, khởi nghiệp sáng tạo, đổi mới sáng tạo và thương mại hóa sản phẩm, kết quả nghiên cứu khoa học, công nghệ. Cụm từ “sở hữu trí tuệ” có phạm vi rộng, dễ dẫn đến cách hiểu mở rộng vượt quá phạm vi chính sách được giao. Các nội dung hỗ trợ xác lập, quản trị, cảnh báo, thực thi, khai thác, thương mại hóa và định giá quyền sở hữu trí tuệ trong dự thảo là các biện pháp hỗ trợ nhằm nâng cao hiệu quả bảo vệ, thực thi và khai thác hợp pháp quyền sở hữu trí tuệ. Cơ quan soạn thảo giữ nguyên tên gọi Nghị quyết và rà soát kỹ thuật

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			các điều khoản liên quan để bảo đảm thống nhất với phạm vi điều chỉnh.
		Đề nghị bổ sung vai trò của các cơ sở giáo dục, viện nghiên cứu	Tiếp thu, nghiên cứu chỉnh sửa điều 1 khoản 7 theo hướng sau: “1. Tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn Thành phố có dự án, hoạt động đổi mới sáng tạo được xem xét hỗ trợ theo Nghị quyết này. Tổ chức khoa học và công nghệ, cơ sở giáo dục đại học, viện nghiên cứu được xem xét hỗ trợ khi chủ trì hoặc phối hợp với doanh nghiệp, tổ chức trung gian để nghiên cứu ứng dụng, phát triển công nghệ, thử nghiệm, hoàn thiện, chuyên giao hoặc thương mại hóa sản phẩm, dịch vụ, quy trình, mô hình kinh doanh, giải pháp đổi mới sáng tạo.”
		Mức trần hỗ trợ chưa phù hợp. Đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu nâng mức trần hỗ trợ	Cơ quan soạn thảo đã tiếp thu nâng mức trần hỗ trợ: Giai đoạn tiền ươm tạo: 50.000.000 đồng/dự án Giai đoạn ươm tạo: 100.000.000 đồng/dự án Giai đoạn tăng tốc: 500.000.000 đồng/dự án
		Về cơ chế dẫn đầu: bổ sung thêm nội dung liên quan đến đổi mới sáng tạo bao trùm, xanh, văn hóa sáng tạo	Tiếp thu, nghiên cứu chỉnh sửa điều 3 khoản 7 theo hướng sau: “3. Dự án, hoạt động đổi mới sáng tạo được ưu tiên hỗ trợ khi có tính mới, khả năng ứng dụng, thương mại hóa hoặc nhân rộng, có kết quả đầu ra rõ ràng và thuộc một trong các nhóm sau: đổi mới sáng tạo bao trùm; đổi mới sáng tạo xanh; kinh tế tuần hoàn; phát triển bền vững; công nghiệp văn hóa, văn hóa sáng tạo; nâng cao chất lượng sống của người

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			dân.”
	<b>Ý kiến góp ý Dự thảo Nghị quyết của HĐND Thành phố quy định việc thành lập, tham gia thành lập, góp vốn vào doanh nghiệp Spin-off tại thành phố Hà Nội</b> (trước khi ghép với Nghị quyết phát triển khởi nghiệp sáng tạo, đổi mới sáng tạo, bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ trên địa bàn thành phố Hà Nội)		
	Ông Nguyễn Hữu Cảnh	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tên Nghị quyết dài, nghiên cứu viết ngắn gọn, rõ bản chất là để thương mại hóa kết quả nghiên cứu.</li> <li>- Làm rõ khái niệm kết quả nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ thuộc quyền sở hữu trí tuệ.</li> <li>- Làm rõ cơ chế định giá, xác định giá, thẩm định giá tài sản trí tuệ.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>-Nghiên cứu, tiếp thu chỉnh sửa nghị quyết.</li> <li>- Bổ sung khoản 5 vào Điều 3 khái niệm kết quả nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ thuộc quyền sở hữu trí tuệ.</li> </ul>
	Ông Trần Kiên	<p>Điều 4 nên phân định các loại tài sản thành: tài sản trí tuệ, tiền từ quỹ, tài sản công.</p> <p>Thương mại hóa bao hàm nội dung chuyển giao quyền sử dụng tài sản trí tuệ.</p>	<p>Tiếp thu vào dự thảo (Điều 4).</p> <p>Tiếp thu vào dự thảo (Điều 3).</p>
	Ông Nguyễn Ngọc Hà	<p>Xác định thẩm quyền đối với tài sản góp vốn theo quy định của Luật doanh nghiệp thì tài sản phải thuộc quyền sở hữu và quyền sử dụng hợp pháp. Do đó có quyền tự định giá.</p>	<p>Nguyên tắc tự định giá tài sản trí tuệ được tiếp thu bổ sung vào dự thảo (khoản 1 Điều 7)</p>
	Ông Phạm Đức Nghiêm	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tên Nghị quyết toát lên mục đích để thương mại hóa kết quả nghiên cứu.</li> <li>- Tài sản công chỉ là một trong những loại tài sản để góp vốn</li> </ul>	<p>-Nghiên cứu, tiếp thu chỉnh sửa nghị quyết.</p>
	Bà Nguyễn Kim Dung	<p>Lưu ý nguyên tắc bảo toàn vốn theo quy định của Luật quản lý, sử dụng tài sản công</p> <p>Nghiên cứu cơ chế chỉ định thầu.</p>	
	Ông Phạm Tuấn Hiệp	<p>Điều 4 nên phân định các loại tài sản thành: tài sản trí tuệ, tiền từ quỹ, tài sản công. Từ đó xác định cơ chế định giá</p>	